



PETROLIMEX

Số: 70 /VIPCO-CV-CBTT

V/v: Báo cáo thường niên năm 2022

Hải phòng, ngày 10 tháng 04 năm 2023

Kính gửi:

- ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HCM

1. Tên tổ chức: Công ty cổ phần vận tải xăng dầu VIPCO
 - Mã chứng khoán: VIP
 - Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà Hàng hải Liên minh - Số 802 đường Lê Hồng Phong, phường Thành Tô, Quận Hải An, Tp. Hải phòng, Việt nam.
 - Điện thoại; 0225 3838680 / Fax: 0225 3838033
2. Nội dung công bố thông tin:

Căn cứ theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Công ty Cổ phần Vận tải xăng dầu VIPCO xin công bố thông tin Báo cáo thường niên năm 2022 (*File Báo cáo thường niên năm 2022 đính kèm*)

3. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 10/04/2023 tại đường dẫn: <http://www.vipco.com.vn> (mục nhà đầu tư/Báo cáo thường niên).

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

File Scan Báo cáo thường niên

Năm 2022

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VT, Thanhpt



T/L CHỦ TỊCH HĐQT
TRƯỞNG BAN TỔNG HỢP HĐQT
Lê Trung Tấn

**TỔNG CÔNG TY VẬN TẢI THỦY PETROLIMEX
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI XĂNG DẦU VIPCO**



PETROLIMEX

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2022**

Hải phòng, ngày 10 tháng 04 năm 2023

Số: 69 /VIPCO-BC-HĐQT



Hải phòng, ngày 10 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN Tp. HỒ CHÍ MINH

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VIPCO
- Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp Công ty Cổ phần mã số Doanh nghiệp số 0200113152 đăng ký lần đầu ngày 26/12/2005, đăng ký thay đổi lần 20 ngày 09/3/2020.
- Vốn điều lệ: 684.709.410.000 đồng
- Vốn đầu tư của CSH: 684.709.410.000 đồng
- Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà Hàng hải Liên minh. Số 802 đường Lê Hồng Phong - phường Thành Tô - Quận Hải An - Thành phố Hải Phòng, Việt nam
- Số điện thoại: 0225. 3838.680
- Số fax: 0225. 3838.033
- Website: vipco.com.vn
- Mã cổ phiếu: VIP

2. Quá trình hình thành và phát triển

Ngày 22/7/1980, Bộ Vật Tư, nay là Bộ Công Thương có quyết định số 1683/VT-QĐ thành lập Công ty Vận tải Xăng dầu đường thủy I trực thuộc Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam, tiền thân của Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VIPCO ngày nay;

Ngày 29/9/2005, Bộ Thương Mại nay là Bộ Công Thương có quyết định số 2439/QĐ-BTM chuyển đổi Công ty Vận tải Xăng dầu đường thủy I thành Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VIPCO;

Ngày 02/12/2005, đã tiến hành Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty cổ phần Vận tải Xăng dầu VIPCO; ngày 26/12/2005, Công ty chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần;

Ngày 09/11/2006, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã cấp Giấy phép niêm yết số 71/UBCK-GPNY cho phép Công ty được niêm yết **35.100.000 cổ phiếu** trên Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM. Ngày 21/12/2006 cổ phiếu của Công ty lần đầu tiên được giao dịch;

Năm 2007 phát hành 24.707.785 cổ phần bổ sung cổ phần cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ từ **351.000.000 đồng** lên **598.077.850.000 đồng**.

Năm 2014 phát hành 4.185.615 cổ phần tăng vốn điều lệ lên **639.934.000.000 đồng** từ nguồn vốn chủ sở hữu

Năm 2016 phát hành 4.477.441 cổ phần tăng vốn điều lệ lên **684.709.410.000 đồng** từ nguồn vốn chủ sở hữu

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

3.1. Ngành nghề kinh doanh

- Vận tải ven biển và viễn dương;
- Đại lý vận tải đường biển, môi giới tàu biển và bốc dỡ hàng hóa tại cảng biển, khai thuê hải quan;
- Kinh doanh khai thác cầu cảng;
- Kinh doanh xăng dầu, gas hóa lỏng, các sản phẩm hóa dầu;
- Dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa;
- Kinh doanh vật tư, thiết bị, phụ tùng;
- Kinh doanh dịch vụ giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu;
- Hoạt động kho bãi và dịch vụ kho ngoại quan;
- Cho thuê nhà, văn phòng;
- Cung ứng và quản lý nguồn lao động.

3.2 Địa bàn kinh doanh:

Trong nước và Quốc tế

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

4.1. Mô hình quản trị:

- Công ty được tổ chức hoạt động dưới mô hình Công ty cổ phần theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
- Công ty có Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc.

Đại hội đồng cổ đông:

Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết. ĐHĐCĐ có nhiệm vụ thảo luận và thông qua các báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm, các báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty về tình hình hoạt động kinh doanh; quyết định các phương án, kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty; tiến hành thảo luận thông qua, bổ sung, sửa đổi Điều lệ của Công ty; bầu, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các nhiệm vụ khác theo quy định của Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị là tổ chức quản trị cao nhất của Công ty do ĐHĐCĐ bầu ra với nhiệm kỳ thành viên HĐQT tối đa là 05 năm. Hiện tại HĐQT Công ty gồm 07 thành viên. Trong đó có 01 thành viên HĐQT độc lập. Hội đồng quản trị có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về ĐHĐCĐ. Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự quản lý hoặc chỉ đạo thực hiện của Hội đồng quản trị và Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty hiện nay gồm:

- Ông Nguyễn Hữu Thành - Chủ tịch HĐQT
- Ông Vũ Đình Hiền - Thành viên HĐQT
- Ông Vũ Quang Khánh - Thành viên HĐQT
- Ông Nguyễn Quang Minh - Thành viên HĐQT
- Ông Đỗ Lệnh Công - Thành viên HĐQT
- Ông Nguyễn Đình Tuấn - Thành viên HĐQT độc lập
- Ông Vũ Ngọc Vinh - Thành viên HĐQT

Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát là tổ chức giám sát, kiểm tra việc thực hiện nghị quyết Hội đồng quản trị và tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh; trong ghi chép sổ sách kế toán và tài chính của Công ty nhằm đảm bảo các lợi ích hợp pháp của các cổ đông. Ban kiểm soát Công ty hiện tại gồm 03 Kiểm soát viên với nhiệm kỳ của Kiểm soát viên tối đa là 05 năm do Đại hội đồng cổ đông bầu ra.

Ban Kiểm soát Công ty hiện nay gồm:

- Ông Lê Đức Bình - Trưởng ban Kiểm soát
- Ông Nguyễn Tiến Long - Thành viên ban Kiểm soát
- Bà Phí Tuyết Thanh - Thành viên ban Kiểm soát

Ban điều hành:

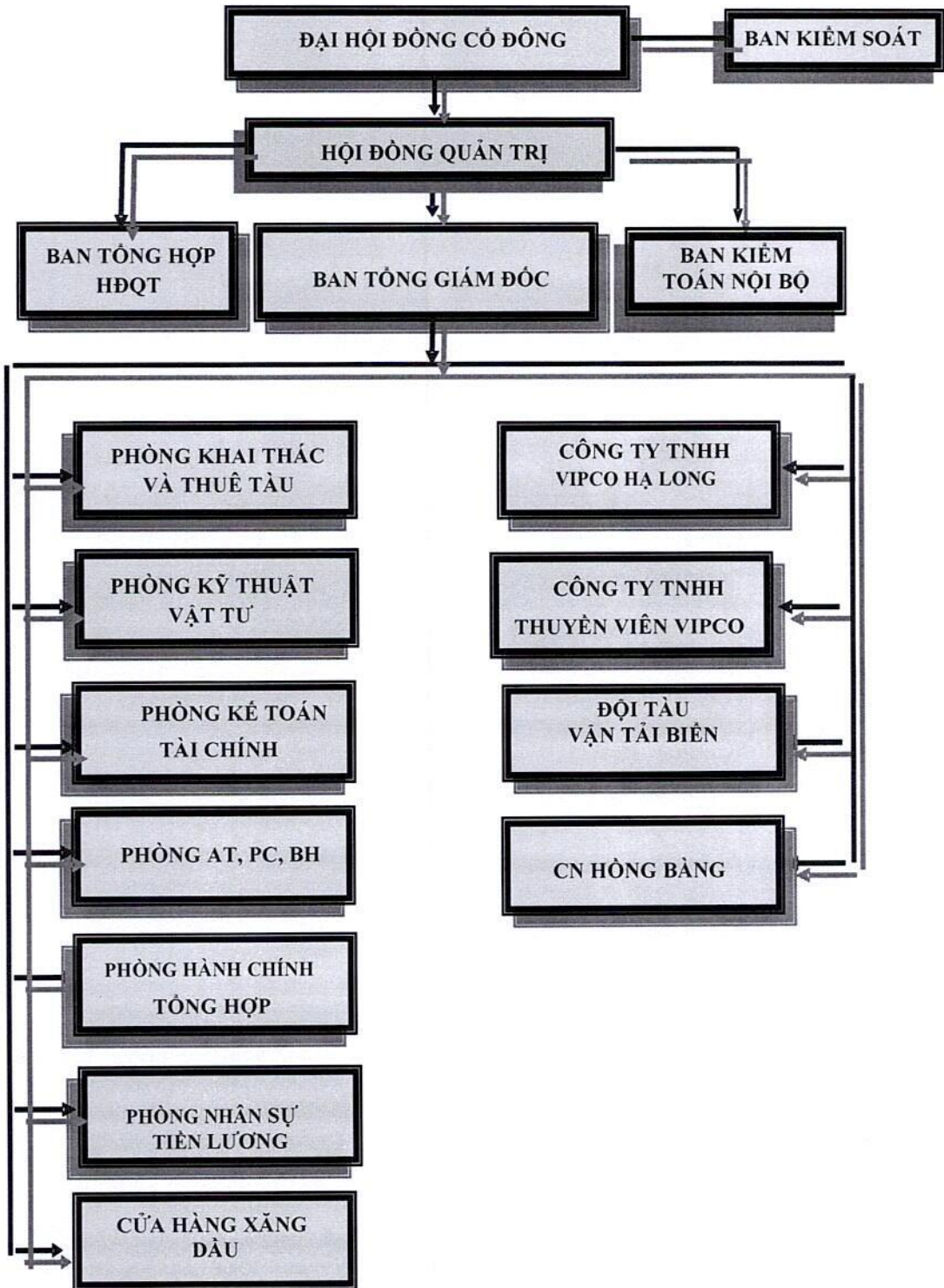
Ban điều hành hiện tại của Công ty gồm có Tổng Giám đốc và 04 Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng;

Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm với nhiệm kỳ 05 năm; là người đại diện theo pháp luật của Công ty; là người chịu trách nhiệm chính trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

Ban điều hành của Công ty hiện nay gồm:

- Ông Vũ Đình Hiến - Tổng Giám đốc
- Ông Vũ Quang Khánh - Phó Tổng Giám đốc
- Ông Đào Ngọc Trung - Phó Tổng Giám đốc
- Ông Nguyễn Quang Minh - Phó Tổng Giám đốc
- Ông Lê Đức Dũng - Phó Tổng Giám đốc
- Bà Nguyễn Thị Thanh Hào - Kế toán Trưởng

4.2. Cơ cấu bộ máy quản lý:



4.3 Các Công ty con, Công ty liên kết

4.3.1. Công ty TNHH một thành viên VIPCO Hạ Long:

- Địa chỉ: Tổ 6, khu 5, phường Yết Kiêu, Thành phố Hạ Long, Quảng Ninh.
- Điện thoại: 020.3829 183 Fax : 020.3826 016
- Ngành nghề kinh doanh: Kinh doanh xăng dầu và các sản phẩm hóa dầu, gas và các thiết bị sử dụng gas; Vận tải thủy, đại lý tàu biển, đại lý vận tải, môi giới hàng hải; Xuất nhập khẩu hàng hóa, vật tư, thiết bị phụ tùng, cung ứng tàu biển, kiểm đếm, khai thuê hải quan; Dịch vụ du lịch và kinh doanh du lịch lữ hành nội địa; Bán buôn phân bón; Cho thuê nhà, văn phòng.
- Vốn điều lệ : 50.000.000.000 đồng (100% vốn của Công ty CP VTXD VIPCO)

4.3.2. Công ty TNHH một thành viên Thuyền viên VIPCO:

- Địa chỉ: Số 156/109-Cụm CN Đồng Hoà - đường Trường Chinh, Kiến An, Hải Phòng.
- Điện thoại: 0225 3544 539 Fax : 0225 3544 309
- Ngành nghề kinh doanh: Cho thuê thuyền viên
- Vốn điều lệ: 7.500.000.000 đồng (100% vốn của Công ty CP VTXD VIPCO)

4.3.3. Công ty cổ phần vận tải hóa dầu VP (Công ty liên kết)

- Địa chỉ: Phòng Phòng 5.09, tòa nhà Taiyo, số 97 Bạch Đằng, phường Hạ Lý, quận Hồng Bàng, Tp.Hải Phòng.
- Điện thoại: 0225 3730011
- Ngành nghề kinh doanh: Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương, bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan, đại lý tàu biển, môi giới và mua bán tàu biển.
- Vốn điều lệ: 150.761.770.000 đ, Công ty Cổ phần Vận tải xăng dầu VIPCO góp 45,10% vốn điều lệ.

5. Định hướng phát triển

5.1 Mục tiêu chủ yếu của Công ty:

Quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn trong việc phát triển các lĩnh vực kinh doanh được pháp luật cho phép và được Đại hội đồng cổ đông thông qua nhằm thu lợi nhuận tối đa, tăng lợi tức cho các cổ đông, tạo việc làm ổn định cho người lao động, đóng góp cho ngân sách Nhà nước và phát triển Công ty.

5.2 Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Tiếp tục kiện toàn Hội đồng quản trị, hoàn thiện các mô hình tổ chức quản trị, chi đạo sắp xếp lại nhân sự và kiện toàn bộ máy quản lý điều hành Công ty theo Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán và các quy định khác của Pháp luật và phù hợp với Công ty. Bám sát, thực hiện đầy đủ các quy định về công tác công bố thông tin, quản trị đối với Công ty niêm yết đảm bảo minh bạch.

- Tiếp tục tìm kiếm địa điểm và hoàn thành các thủ tục theo quy định để thực hiện đầu tư xây dựng trụ sở văn phòng Công ty.

- Đối với công tác đầu tư tàu biển: Bám sát thị trường vận tải, thị trường mua bán tàu nhằm tìm kiếm cơ hội kinh doanh, đầu tư tàu có cỡ phù hợp để thay thế tàu Petrolimex 10 đã bán thanh lý năm 2022 nhằm cơ cấu lại và trẻ hóa đội tàu bao gồm loại tàu, cỡ tàu phù hợp, trong đó ưu tiên theo hướng tiên tiến, thân thiện với môi trường, phù hợp với xu thế thị trường nhằm duy trì và nâng cao năng lực, hiệu quả đội tàu. Về tổng mức đầu tư: dưới 36 triệu USD.

- Đối với án Anh Dững VII: Tích cực làm việc với các cơ quan chức năng, tiếp tục triển khai đầu tư, từng bước hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, hoàn thiện các hạng mục thuộc trách nhiệm của chủ đầu tư. Xây dựng điều chỉnh tổng mức đầu tư. Lập và triển khai phương án thoái vốn nhằm mang lại hiệu quả.

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi bổ sung, xây dựng hệ thống quy chế quản lý phù hợp với tình hình thực tế và các quy định của Pháp luật.

- Quản lý tốt nguồn vốn của Công ty, làm tốt công tác xây dựng kế hoạch tài chính, kế hoạch dòng tiền nhằm sẵn sàng đáp ứng đủ nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh và công tác đầu tư.

- Tăng cường đánh giá, kiểm tra, giám sát và chỉ đạo các hoạt động của Công ty và các đơn vị thành viên; Tăng cường hơn nữa công tác giám sát đối với Tổng giám đốc, Chủ tịch, Giám đốc các Công ty thành viên, Nhóm đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn của Công ty đầu tư vào doanh nghiệp khác và cán bộ quản lý phối hợp chỉ đạo nhằm củng cố, nâng cao năng lực của bộ máy điều hành.

- Thực hiện công tác chuyển đổi số trong công tác quản lý, điều hành.

- Tiếp tục nghiên cứu các quy định của pháp luật và đánh giá hiệu quả hoạt động SXKD của Công ty và các đơn vị thành viên để cấu trúc, sắp xếp lại mô hình tổ chức bao gồm cả việc nghiên cứu các lĩnh vực ngành nghề kinh doanh mới với cốt lõi là lĩnh vực vận tải biển phù hợp điều kiện thực tế và xu hướng phát triển của Hải Phòng và đất nước.

5.3 Các mục tiêu phát triển bền vững của Công ty:

- Không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao chất lượng dịch vụ, tối đa hóa lợi ích cho cổ đông.

- Xây dựng hình ảnh và thương hiệu của VIPCO trên thương trường.

6. Các rủi ro

6.1. Rủi ro về thị trường

Sự dư thừa về năng lực vận tải của đội tàu thế giới cùng với sự khan hiếm nguồn hàng và mức giá cước thấp khiến cho tăng trưởng của hoạt động vận tải gặp khó khăn. Thị trường bất động sản thanh khoản kém, điều này cũng ảnh hưởng không nhỏ tới hoạt động kinh doanh bất động sản của Công ty. Bên cạnh đó sự cạnh tranh ngày càng lớn của các

Công ty kinh doanh xăng dầu trong và ngoài Tập đoàn, và ảnh hưởng của cơ chế kinh doanh xăng dầu gây khó khăn cho việc tăng sản lượng bán hàng của Công ty.

6.2. Rủi ro về tỷ giá và lãi suất

Hoạt động kinh doanh vận tải của Công ty sẽ chủ yếu chịu rủi ro khi có sự thay đổi về tỷ giá hối đoái (Đồng Đô la Mỹ).

Công ty chịu rủi ro về lãi suất phát sinh từ các khoản vay chịu lãi suất đã được ký kết, tuy nhiên rủi ro này sẽ được quản lý duy trì ở mức độ hợp lý các khoản vay và phân tích tình hình cạnh tranh trên thị trường để có được lãi suất có lợi từ các nguồn vay thích hợp.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2022

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- **Tổng doanh thu:** 1.123.176.112.052 đồng, đạt 148,66% kế hoạch và bằng 115,21% so với thực hiện năm 2021.
 - **Tổng chi phí:** 814.376.142.588 đồng đạt 115,45% kế hoạch và bằng 112,58% so với thực hiện năm 2021
 - **Tổng lợi nhuận trước thuế:** 308.799.969.464 đồng, đạt 615,50% kế hoạch và bằng 1.440,97% so với thực hiện năm 2021.
 - **Nộp ngân sách:** 33.473.520.357 đồng, đạt 104,42% so với kế hoạch và bằng 88,13% so với thực hiện năm 2021.
- Trong năm Công ty đã đảm bảo an toàn tuyệt đối trong hoạt động SX-KD.
- Thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước, tích cực tham gia công tác an sinh xã hội và chăm lo đời sống vật chất cũng như tinh thần cho người lao động, tạo mọi điều kiện cho người lao động phát huy, cống hiến cho sự phát triển chung của Công ty..

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách ban điều hành:

Năm 2022 Ban điều hành Công ty không có sự thay đổi

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ghi chú
1	Ông Vũ Đình Hiền	Tổng giám đốc	01/06/2015	Thành viên HĐQT
2	Ông Vũ Quang Khánh	Phó Tổng giám đốc	01/07/2009	Thành viên HĐQT
3	Ông Nguyễn Quang Minh	Phó Tổng giám đốc	20/9/2019	Thành viên HĐQT
4	Ông Đào Ngọc Trung	Phó Tổng giám đốc	01/4/2015	
5	Ông Lê Đức Dũng	Phó Tổng giám đốc	01/02/2020	
6	Bà Nguyễn Thị Thanh Hào	Kế toán Trưởng	01/06/2014	

2.1.1 Tổng giám đốc - ÔNG VŨ ĐÌNH HIỀN

Họ và tên: VŨ ĐÌNH HIẾN
Giới tính: Nam
Ngày tháng năm sinh: 19/12/1974
Nơi sinh: Yên Hưng, Quảng Ninh
CCCD: Số 022074000058, Ngày cấp: 19/03/2019,
Nơi cấp: Hải Phòng
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Địa chỉ thường trú: Số 29/275 Lê Lợi, Ngô Quyền, Hải Phòng
Số ĐT liên lạc: 0912560100
Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ máy tàu biển, Máy trưởng tàu biển
hạng 1
Quá trình công tác:
+ Từ 10/1998 - 06/2006 : Sỹ quan máy tàu biển trường ĐHHH, Máy 2
tàu biển Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vipco.
+ Từ 06/2006 -08/2008: Máy trưởng tàu biển Công ty Vận tải TNHH
MTV Thuyền viên Vipco.
+ Từ 09/2008 -04/2013: Chuyên viên, Quyền trưởng phòng, Trưởng
phòng An toàn, Trưởng phòng Kỹ thuật - vật
tư Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vipco
+ Từ 05/2013 - 05/2015: Phó Tổng giám đốc Công ty CP Vận tải Xăng
dầu Vipco.
+ Từ 11/2014 - nay: Ủy viên HĐQT Công ty CP vận tải xăng dầu
Vipco.
+ Từ 06/2015 - nay: Tổng giám đốc Công ty CP Vận tải Xăng dầu
Vipco.
+ Từ 06/2015 - 12/2019: Chủ tịch Công ty TNHH MTV Thuyền viên
Vipco
Các chức vụ công tác hiện nay tại Ủy viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty CP
Công ty vận tải xăng dầu Vipco.

2.1.2 Phó Tổng giám đốc - ÔNG VŨ QUANG KHÁNH

Họ và tên: VŨ QUANG KHÁNH
Giới tính: Nam
Ngày tháng năm sinh: 29/10/1962

<i>Nơi sinh:</i>	Xã Phương Định, Trục Ninh, Nam Định
<i>CCCD:</i>	Số 036062004416, Ngày cấp: 25/04/2021, Nơi cấp: Hải Phòng
<i>Quốc tịch:</i>	Việt Nam
<i>Dân tộc:</i>	Kinh
<i>Địa chỉ thường trú:</i>	1/1A-174 Văn Cao, Ngô Quyền, Hải Phòng
<i>Số ĐT liên lạc:</i>	0913 240 171
<i>Trình độ chuyên môn:</i>	Kỹ sư kinh tế vận tải sông; Cử nhân kinh tế thương mại
<i>Quá trình công tác:</i>	
+ <i>Từ 09/1988 - 10/1999:</i>	Cán bộ, Phó trưởng phòng, Trưởng phòng kế toán Công ty Vận tải Xăng dầu đường thủy I
+ <i>Từ 11/1999 - 12/2005 :</i>	Kế toán trưởng Công ty Vận tải Xăng dầu đường thủy I;
+ <i>Từ 01/2001 - 12/2003</i>	Ủy viên HĐQT Công ty PTS Hải Phòng
+ <i>Từ 2003 - 06/2009</i>	Ủy viên HĐQT Công ty CP Chứng khoán Hải Phòng
+ <i>Từ 01/2006 -06/2009:</i>	Ủy viên HĐQT, Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VIPCO;
+ <i>Từ 01/2009 - 6/2020:</i>	Chủ tịch Công ty TNHH MTV VIPCO Hạ Long
+ <i>Từ 07/2009 - nay:</i>	Ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VIPCO.
+ <i>Từ 11/2014 - 9/2016:</i>	Chủ tịch Công ty TNHH MTV Bất động sản VIPCO
+ <i>Từ 11/2014 - 4/2016:</i>	Ủy viên HĐQT, Phó Chủ tịch HĐQT Công ty CP Cảng Xanh VIP
+ <i>Từ 10/2016 - 7/2017:</i>	Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty TNHH MTV Bất động sản VIPCO
+ <i>Từ 8/2017 - 9/2018:</i>	Giám đốc Chi nhánh Hồng Bàng
+ <i>Từ 01/2020 - nay:</i>	Chủ tịch Công ty TNHH MTV Thuyền viên VIPCO.
<i>Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty</i>	Ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VIPCO.
<i>Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại</i>	Chủ tịch Công ty TNHH MTV Thuyền viên

tổ chức khác: Vipco.

2.1.3 Phó Tổng giám đốc - ÔNG ĐÀO NGỌC TRUNG

Họ và tên: ĐÀO NGỌC TRUNG

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 28/9/1965

Nơi sinh: Hàm Thuận, Hàm Nghĩa, Bình Thuận

CCCD: Số 031065011370, Ngày cấp: 09/08/2021,
Nơi cấp: Hải Phòng

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: Số 534 Ngô Gia Tự, Hải An, Hải Phòng

Số ĐT liên lạc: 0903 211 599

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế

Quá trình công tác:

- + *Từ 05/1987 - 06/1996 :* Thợ điện XN sửa chữa tàu biển 2 - Nhà máy sửa chữa tàu biển Nam Triệu.
- + *Từ 07/1996 -3/1998:* Cán bộ phòng TCTL - Nhà máy sửa chữa tàu biển Nam Triệu.
- + *Từ 4/1998 -12/2001:* Cán bộ phòng TCLĐ Thanh tra Công ty Vận tải Xăng dầu đường thủy I
- + *Từ 01/2002 -12/2005:* Chuyên viên phòng TCTL - Công ty Vận tải Xăng dầu đường thủy I
- + *Từ 01/2006 - 5/2006:* Phụ trách phòng Nhân Chính - Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vipco.
- + *Từ 6/2006 - 3/2009:* Trưởng phòng Nhân Chính - Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vipco.
- + *Từ 4/2009 - 5/2010:* Phó Giám đốc - Công ty THHH MTV Thuyền viên Vipco.
- + *Từ 06/2010 -3/2015:* Trưởng phòng Nhân Chính - Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vipco.
- + *Từ 10/2017 - 3/2018:* Kiêm nhiệm Giám đốc - Công ty THHH MTV Thuyền viên Vipco.
- + *Từ 4/2015 - nay:* Phó Tổng giám đốc Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vipco

+ Từ 6/2015 - nay: Chủ tịch Công đoàn Công ty CP vận tải xăng dầu Vipco

Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty Phó Tổng giám đốc, Chủ tịch Công đoàn Công ty CP vận tải xăng dầu Vipco.

2.1.4 Phó Tổng giám đốc - ÔNG NGUYỄN QUANG MINH

Họ và tên: NGUYỄN QUANG MINH

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 21/05 /1979

Nơi sinh: Phú Ninh, Từ Liêm, Hà nội

CCCD: Số 031079002646, Ngày cấp: 12/06/2022, Nơi cấp: Hải Phòng

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: 6/9/33 Kỳ Đồng, Quang Trung, Hồng Bàng, Hải Phòng

Số ĐT liên lạc: 0913.246.202

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế VTB- ĐH Hàng hải

Quá trình công tác:

+ Từ 11/2003 - 9/2006 : Chuyên viên khai thác tàu - Công ty CP Vận tải xăng dầu đường thủy I

+ Từ 10/2006 -03/2009 Chuyên viên khai thác tàu - Công ty CP Vận tải xăng dầu VIPCO

+ Từ 03/2008 - 4/2018: Ủy viên HĐQT Công ty CP vận tải Hóa dầu VP

+ Từ 4/2009 -08/2009: Quyền Trưởng phòng khai thác & thuê tàu - Công ty CP Vận tải xăng dầu VIPCO

+ Từ 9/2009 -8/2019: Trưởng phòng khai thác & thuê tàu - Công ty CP Vận tải xăng dầu VIPCO

+ Từ 04/2016 – nay Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần vận tải xăng dầu VIPCO.

+ Từ 9/2019 đến nay: Phó Tổng Giám đốc - Công ty CP Vận tải Xăng dầu VIPCO.

+ Từ 6/2020 đến nay: Ủy viên HĐQT Công ty CP vận tải Hóa dầu VP

Các chức vụ công tác hiện nay tại Ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty

Công ty CP vận tải xăng dầu Vipco.
Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại Ủy viên HĐQT Công ty CP vận tải Hóa dầu
tổ chức khác: VP

2.1.5 Phó Tổng giám đốc - ÔNG LÊ ĐỨC DŨNG

Họ và tên: LÊ ĐỨC DŨNG
Giới tính: Nam
Ngày tháng năm sinh: 10/03/1974
Nơi sinh: Liên Thủy, Lệ Thủy, Quảng Bình
CCCD: Số 031074017647, Ngày cấp:01/06/2021,
Nơi cấp: Hải Phòng
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Địa chỉ thường trú: 95 Hoàng Thế Thiện, Đông Hải, Hải An, Hải
Phòng
Số ĐT liên lạc: 0914 766 303
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư khai thác máy tàu thủy - ĐH Hàng hải
Quá trình công tác:
+ *Từ 5/2000 - 3/2006 :* Kỹ sư máy tàu biển - Trung tâm đào tạo và
bồi dưỡng nghiệp vụ hàng hải - Trường
ĐHHH
+ *Từ 4/2006 - 12/2007* Sỹ quan máy tàu biển - Công ty CP Vận tải
xăng dầu VIPCO
+ *Từ 1/2008 - 7/2008:* Sỹ quan máy tàu biển - Công ty TNHH
MTV Thuyền viên VIPCO
+ *Từ 8/2008 - 7/2015:* Máy trưởng tàu biển - Công ty TNHH MTV
Thuyền viên VIPCO
+ *Từ 8/2015 - 1/2016* Chuyên viên phòng kỹ thuật vật tư - Công ty
CP Vận tải xăng dầu VIPCO
+ *Từ 2/2016 - 10/2016* Quyền trưởng phòng kỹ thuật vật tư - Công ty
CP Vận tải xăng dầu VIPCO
+ *Từ 11/2016 - 1/2020* Trưởng phòng kỹ thuật vật tư - Công ty CP
Vận tải xăng dầu VIPCO
+ *Từ 2/2020 - đến nay:* Phó Tổng Giám đốc - Công ty CP Vận tải
Xăng dầu VIPCO.
Các chức vụ công tác hiện nay tại Phó Tổng giám đốc Công ty CP vận tải xăng

2.2. Số lượng CBCNV và những chính sách đối với người lao động.

Stt	Các chỉ tiêu chính	Năm 2022
1	Tổng số lao động (Người)	464
2	Tổng quỹ lương thực hiện (đồng)	104.486.533.996
3	Thu nhập bình quân (đ/người/tháng)	18.765.541

* Chính sách đối với người lao động:

2.2.1. Chính sách lương, thưởng và phụ cấp:

Người lao động được trả lương tháng một lần theo hệ số lương chức danh công việc. Định kỳ hàng năm theo nhu cầu công việc, các điều kiện, tiêu chuẩn, thành tích đóng góp hoặc thay đổi chức danh của NLĐ, NSDLĐ tiến hành đánh giá, xếp/ điều chỉnh hệ số lương của NLĐ.

Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và nguồn quỹ tiền lương của đơn vị định kỳ 6 tháng, 9 tháng, tổng kết năm, Công ty sẽ xem xét để trích thưởng và phân phối lại quỹ lương cho người lao động theo kết quả, thành tích đóng góp của từng người trong năm.

2.2.2. Chính sách bảo hiểm:

Công ty thống nhất áp dụng thu, nộp, tham gia các chế độ BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động trên cơ sở tiền lương hàng tháng của người lao động.

Hàng năm Công ty đều tổ chức học tập, huấn luyện, hướng dẫn thông báo cho người lao động về những quy định, biện pháp làm việc an toàn vệ sinh lao động và những yếu tố xảy ra tai nạn ở từng công việc để cho mọi người biết. Tại nơi làm việc người lao động được trang bị đầy đủ các trang thiết bị, dụng cụ phòng tránh tai nạn.

Công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động mỗi năm một lần. Nếu phát hiện người lao động mắc bệnh nghề nghiệp, bệnh mãn tính do ảnh hưởng của nghề nghiệp Công ty sẽ có trách nhiệm bố trí cho người lao động chữa trị.

2.2.3. Chính sách khen thưởng:

Người lao động sẽ được hưởng tiền thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua như: Lao động tiên tiến, tiên tiến xuất sắc, Chiến sỹ thi đua, được tặng bằng khen, giấy khen, huân huy chương các loại, thưởng sáng kiến cải tiến kỹ thuật, năng suất cao... Mức thưởng do Hội đồng thi đua khen thưởng của Công ty xem xét quyết định.

2.2.4. Chính sách đào tạo

Công ty chú trọng việc đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn và đa dạng nghiệp vụ cho CBCNV thông qua việc thường xuyên cử cán bộ tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn nâng cao chuyên môn nghiệp vụ trong và ngoài nước.

2.2.5. Chính sách chế độ khác

Căn cứ vào nguồn quỹ phúc lợi và nguồn quỹ công đoàn hàng năm, người lao động sẽ được trợ cấp khi gặp khó khăn đột xuất, được tổ chức tham quan nghỉ mát và tham gia các hoạt động phong trào văn hóa văn nghệ thể thao, được tặng quà vào các dịp lễ Tết trong năm...

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

3.1. Các khoản đầu tư lớn:

3.1.1. Về đầu tư tàu:

Trên cơ sở đánh giá tình hình thị trường trong nước và quốc tế, HĐQT đã phân tích, đánh giá trước mắt Công ty nên thực hiện trẻ hóa đội tàu, việc đầu tư thêm tàu tại năm 2022 có nhiều yếu tố không khả thi và Công ty tiếp tục tìm kiếm tàu phù hợp để đầu tư thay thế tàu Petrolimex10 vừa bán trong tháng 12/2022.

3.1.2. Về tìm kiếm đầu tư trụ sở văn phòng Công ty

Ban tìm kiếm đầu tư trụ sở Công ty đã tích cực tìm kiếm địa điểm đồng thời xây dựng chủ trương, phương án trình HĐQT và các cấp có thẩm quyền. Hội đồng quản trị đã thông qua chủ trương đầu tư, phương án thực hiện đầu tư trụ sở Công ty VIPCO và giao Chủ tịch HĐQT/Trưởng ban tìm kiếm cùng Ban tìm kiếm triển khai các bước quy trình, thủ tục để thực hiện đầu tư trụ sở Công ty; Ban tìm kiếm đầu tư đã tích cực triển khai các công việc tuy nhiên đến nay vẫn chưa thực sự tìm được địa điểm phù hợp với việc xây dựng Trụ sở cho Công ty. Trong năm 2023, Ban tìm kiếm đầu tư sẽ tiếp tục đẩy nhanh tiến độ tìm kiếm mặt bằng để thực hiện đầu tư theo quy định.

3.2. Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các Công ty con, Công ty liên kết

3.2.1. Công ty TNHH một thành viên VIPCO Hạ Long:

DVT: đồng

Chỉ tiêu	Tại 31/12/2021	Tại 31/12/2022	So sánh (%)
1. Tổng giá trị tài sản	69.658.409.798	49.635.638.856	71,26
2. Doanh thu thuần	71.811.165.147	119.855.635.861	166,90
3. Lợi nhuận từ hoạt động KD	1.104.571.849	345.717.357	31,30
4. Lợi nhuận khác	33.152.095	216.286.351	652,41
5. Lợi nhuận trước thuế	1.137.723.944	562.003.708	49,40
6. Lợi nhuận sau thuế	971.734.989	381.131.024	39,22

3.2.2. Công ty TNHH một thành viên Thuyền viên VIPCO

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Tại 31/12/2021	Tại 31/12/2022	So sánh (%)
1. Tổng giá trị tài sản	14.916.656.023	19.330.108.962	129,59
2. Doanh thu thuần	82.664.620.689	85.494.609.653	103,42
3. Lợi nhuận từ hoạt động KD	157.246.295	894.940.245	569,13
4. Lợi nhuận khác	9.040.500	(4.821.541)	
5. Lợi nhuận trước thuế	166.286.795	890.118.704	535,29
6. Lợi nhuận sau thuế	143.006.645	706.363.455	493,94

3.2.3 Công ty cổ phần vận tải hóa dầu VP

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Tại 31/12/2021	Tại 31/12/2022	So sánh (%)
1. Tổng giá trị tài sản	354.283.355.025	335.343.791.990	94,65
2. Doanh thu thuần	113.124.860.809	90.356.393.280	79,87
3. Lợi nhuận từ hoạt động KD	(19.026.583.897)	(48.403.918.638)	
4. Lợi nhuận khác	87.784.800	(68.980.000)	
7. Lợi nhuận trước thuế	(18.938.799.097)	(48.471.898.638)	
8. Lợi nhuận sau thuế	(18.938.799.097)	(48.471.898.638)	

4. Tình hình tài chính

4.1 Tình hình tài chính

Đơn vị tính: 1.000 Đồng

Chỉ tiêu	Tại 31/12/2021	Tại 31/12/2022	So sánh (%)
1. Tổng giá trị tài sản	1.472.308.329	1.549.307.013	105,23
2. Tổng Doanh thu	744.824.686	1.123.176.112	150,80
3. Lợi nhuận từ HĐ KD	(18.850.031)	91.238.278	
4. Lợi nhuận khác	40.280.086	217.561.691	540,12
5. Lợi nhuận trước thuế	21.430.055	308.799.969	1.440,97
6. Lợi nhuận sau thuế	10.497.185	247.545.366	2.358,21
7. Tỷ lệ trả cổ tức	5%	Dự kiến 12%	240

4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn	4,1	7,02	
- Hệ số thanh toán nhanh	3,61	6,48	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,26	0,11	
- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	0,36	0,13	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho	7,45	10,41	
- Vòng quay tổng tài sản	0,46	1,54	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Hệ số lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	0,015	0,28	
- Hệ số lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu (ROE)	0,010	0,19	
- Hệ số lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản (ROA)	0,007	0,17	
- Hệ số lợi nhuận từ hoạt động KD/Doanh thu thuần	-0,027	0,10	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần:

Số lượng chứng khoán đã phát hành:	68.470.941 cổ phiếu
Trong đó: Cổ phiếu phổ thông:	68.470.941 cổ phiếu
Cổ phiếu ưu đãi:	0 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu quỹ:	0 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:	68.470.941 cổ phiếu
Trong đó: Cổ phiếu phổ thông:	68.470.941 cổ phiếu
Cổ phiếu ưu đãi:	0 cổ phiếu

5.2 Cơ cấu cổ đông: (theo danh sách ngày 10/03/2023 của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam):

STT	Diễn giải	Số cổ đông	Số CP có quyền biểu quyết	Tỷ lệ (%)
	Tổng cộng	6.603	68.470.941	100
1	Cổ đông trong nước	6.457	66.481.810	97,09
1.1	Cổ đông Tổ chức	42	40.133.354	58,61
	- Cổ đông sở hữu trên 5%	2	38.537.481	56,28

	- Cổ đông sở hữu dưới 5%	40	1.595.873	2,33
1.2	Cổ đông cá nhân	6.415	26.348.456	38,48
	- Cổ đông sở hữu trên 5%			
	- Cổ đông sở hữu dưới 5%	6.415	26.348.456	38,48
2	Cổ đông nước ngoài	146	1.989.131	2,91
2.1	Cổ đông tổ chức	22	1.510.163	2,21
	- Cổ đông sở hữu trên 5%			
	- Cổ đông sở hữu dưới 5%	22	1.510.163	2,21
2.2	Cổ đông cá nhân	124	478.968	0,70
	- Cổ đông sở hữu trên 5%			
	- Cổ đông sở hữu dưới 5%	124	478.968	0,70

5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

- Ngày 09/11/2006, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã cấp Giấy phép niêm yết số 71/UBCK-GPNY cho phép Công ty được niêm yết **35.100.000 cổ phiếu** trên Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM. Ngày 21/12/2006 cổ phiếu của Công ty lần đầu tiên được giao dịch;

- Năm 2007 phát hành 24.707.785 cổ phần bổ sung cổ phần cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ từ **351.000.000 đồng** lên **598.077.850.000 đồng**.

- Năm 2014 phát hành 4.185.615 cổ phần tăng vốn điều lệ lên **639.934.000.000 đồng** từ nguồn vốn chủ sở hữu

- Năm 2016 phát hành 4.477.441 cổ phần tăng vốn điều lệ lên **684.709.410.000 đồng** từ nguồn vốn chủ sở hữu

5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

5.5 Các chứng khoán khác: không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty:

6.1 Tác động lên môi trường:

- Tổng phát thải khí nhà kính trực tiếp và gián tiếp:

Khối lượng khí CO₂ do đội tàu phát thải trong năm 2022 là 16.077,989 tấn.

- Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính

+ Các biện pháp:

Luôn duy trì tình trạng kỹ thuật của đội tàu tốt, các thiết bị được bảo dưỡng đúng thời hạn theo khuyến cáo của nhà sản xuất.

Trong quá trình khai thác, công ty luôn thực hiện ngay việc thuê nhà thầu làm sạch vỏ tàu trong trường hợp có hà bám để đảm bảo duy trì tốc độ tàu tốt và không làm tăng nhiên liệu tiêu thụ, giảm thiểu lượng khí phát thải ra môi trường.

6.2 Tiêu thụ năng lượng

a. Tiêu thụ năng lượng trực tiếp và gián tiếp:

- Tổng nhiên liệu do đội tàu tiêu thụ trong năm 2022:

+ Dầu D.O: 499,83 tấn (Sử dụng cho nồi hơi và thiết bị phụ trên tàu).

+ Dầu F.O: 5.022,79 tấn (Chạy máy chính, máy đèn của tàu)

- Tiêu thụ điện năng phục vụ khối văn phòng: 62.000KWh

6.3 Chính sách đối với người lao động:

6.3.1. Chính sách lương, thưởng và phụ cấp:

Người lao động được trả lương tháng một lần theo hệ số lương chức danh công việc. Định kỳ hàng năm theo nhu cầu công việc, các điều kiện, tiêu chuẩn, thành tích đóng góp hoặc thay đổi chức danh của NLD, NSDLĐ tiến hành đánh giá, xếp/ điều chỉnh hệ số lương của NLD.

Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và nguồn quỹ tiền lương của đơn vị định kỳ 6 tháng, 9 tháng, tổng kết năm, Công ty sẽ xem xét để trích thưởng và phân phối lại quỹ lương cho người lao động theo kết quả, thành tích đóng góp của từng người trong năm.

6.3.2. Chính sách bảo hiểm:

Công ty thống nhất áp dụng thu, nộp, tham gia các chế độ BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động trên cơ sở tiền lương hàng tháng của người lao động.

Hàng năm Công ty đều tổ chức học tập, huấn luyện, hướng dẫn thông báo cho người lao động về những quy định, biện pháp làm việc an toàn vệ sinh lao động và những yếu tố xảy ra tai nạn ở từng công việc để cho mọi người biết. Tại nơi làm việc người lao động được trang bị đầy đủ các trang thiết bị, dụng cụ phòng tránh tai nạn.

Công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động mỗi năm một lần. Nếu phát hiện người lao động mắc bệnh nghề nghiệp, bệnh mãn tính do ảnh hưởng của nghề nghiệp Công ty sẽ có trách nhiệm bố trí cho người lao động chữa trị.

6.3.3. Chính sách khen thưởng:

Người lao động sẽ được hưởng tiền thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua như: Lao động tiên tiến, tiên tiến xuất sắc, Chiến sỹ thi đua, được tặng bằng khen, giấy khen, huân huy chương các loại, thưởng sáng kiến cải tiến kỹ thuật, năng suất cao... Mức thưởng do Hội đồng thi đua khen thưởng của Công ty xem xét quyết định.

6.3.4. Chính sách đào tạo

Công ty chú trọng việc đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn và đa dạng nghiệp vụ cho CBNV thông qua việc thường xuyên cử cán bộ tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn nâng cao chuyên môn nghiệp vụ trong và ngoài nước.

6.3.5. Chính sách chế độ khác

Căn cứ vào nguồn quỹ phúc lợi và nguồn quỹ công đoàn hàng năm, người lao động sẽ được trợ cấp khi gặp khó khăn đột xuất, được tổ chức tham quan nghỉ mát và tham gia các hoạt động phong trào văn hóa văn nghệ thể thao, được tặng quà vào các dịp lễ Tết trong năm...

6.4. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

Năm 2022 Công ty đã tài trợ và ủng hộ các quỹ của cộng đồng địa phương là 398.000.000 đồng.

Trong đó:

- Hỗ trợ kinh phí xây nhà cho đối tượng chính sách xã hội : 60.000.000 đồng
- Ủng hộ Quỹ vì người ngheofTP HP 2022 - UBMTTQ HP : 50.000.000 đồng.
- Tài trợ học bổng cho sinh viên trường ĐHHH Việt nam là: 30.000.000 đồng
- Ủng hộ nạn nhân chất độc da cam Tp. Hải phòng: 12.000.000 đồng
- Ủng hộ quỹ đền ơn đáp nghĩa Quận Hải An: 10.000.000 đồng
- Ủng hộ xã hội hóa trên địa bàn Quận Hải An: 10.000.000 đồng
- Mua thực phẩm ủng hộ bà con Cát Bà: 80.898.500 đồng
- Ủng hộ các hoạt động khác trên địa bàn Hải phòng: 145.101.500 đồng

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất Kinh doanh

Bước vào năm kế hoạch 2022, tình hình dịch bệnh covid về cơ bản đã được kiểm soát trên phạm vi toàn quốc, với các quyết sách phù hợp và linh hoạt của Chính phủ kinh tế nước ta đã có bước phát triển vượt bậc đạt trên mức kỳ vọng. Hoạt động vận tải xăng dầu đường biển Quốc tế và khu vực quý đầu năm có nhiều bất lợi, tuy nhiên từ đầu quý 2/2022 đã có dấu hiệu khả quan hơn, giá cước vận tải cũng như giá thuê tàu dầu đã có sự tăng trưởng tạo điều kiện tốt cho việc khai thác đội tàu của ngành nói chung và của công ty nói riêng. Năm 2022, Công ty đạt được các chỉ tiêu sau:

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022

STT	NỘI DUNG	ĐVT	TH 2022	% SO VỚI	
				TH 2021	KH 2022
1	Tổng doanh thu	1.000 đ	1.123.176.112	115,21	148,66
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	1.000 đ	308.799.969	1.440,96	615,50

1.1 Hoạt động vận tải:

- Thị trường vận tải xăng dầu khu vực và quốc tế đã có thay đổi đột biến từ đầu quý 2/2022 tạo điều kiện về nguồn hàng và giá cước do vậy đã cải thiện được điều kiện khai thác đội tàu, giá cước tăng đã tạo điều kiện cho Công ty tăng doanh thu, lợi nhuận từ hoạt động vận tải góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động chung của Công ty trong năm 2022.

- Doanh thu vận tải 563,4 tỷ đồng, đạt 117,41% so với kế hoạch năm và bằng 110,26 so với thực hiện năm 2021; lợi nhuận vận tải chưa trừ lãi vay là 98,1 tỷ đồng so với kế hoạch -35,7 tỷ có sự tăng trưởng rõ rệt.

- Nguyên nhân chủ yếu là do đã duy trì được ngày tàu tốt cao, tiết giảm được ngày dừng tàu và chi phí sửa chữa, giá cước vận tải tăng đáng kể và một phần tư việc hoàn chi phí sửa chữa định kỳ trích trước tàu Petrolimex 10 sau khi bán. Mặt khác, tháng 12/2022 Công ty đã tổ chức bán đấu giá thành công tàu Petrolimex 10 và thu về khoản lợi nhuận 217,7 tỷ đồng, đây là nguyên nhân chủ yếu làm tăng đột biến lợi nhuận của Công ty.

1.2. Kinh doanh xăng dầu:

- Năm 2022, mặc dù kinh tế đang từng bước phục hồi nhưng là năm đặc biệt khó khăn, dị biệt trong kinh doanh xăng dầu, giá cả biến động mạnh theo xu hướng tăng cao, nguồn cung hạn chế, chiết khấu bán hàng rất thấp nhiều thời điểm thậm chí là 0 đồng.

- Doanh thu 249,9 tỷ đồng, đạt 228,4% so với kế hoạch năm và bằng 208,46% so với thực hiện năm 2021. Lợi nhuận 1,08 tỷ đồng.

- Tuy nhiên việc kinh doanh bán lẻ xăng dầu tại cây xăng do chiết khấu bình quân trong năm 2022 rất thấp, có thời điểm chiết khấu "0" đồng dẫn đến kết quả thực hiện không đạt được theo kế hoạch và đối với loại hình này năm 2022 lỗ 0,830 tỷ.

1.3. Kinh doanh bất động sản và hoạt động khác:

- Về lĩnh vực kinh doanh bất động sản và dịch vụ: Theo kế hoạch kinh doanh Công ty không thực hiện chào bán bất động sản đầu tư mà chỉ thực hiện đầu tư một số hạng mục phân hạ tầng và tổ chức quản lý cùng các hộ đã đầu tư hạ tầng xây dựng nhà ở để tăng tính phù đầy của dự án. Doanh thu 23,25 tỷ đồng, đạt 305,97% so với kế hoạch năm

và bằng 279,79% so với thực hiện năm 2021. Lợi nhuận 0,36 tỷ, bằng 8,78% so với thực hiện năm 2021.

- *Về hoạt động đại lý:* Dựa trên những đánh giá, nhận định tương đối chính xác về các điều kiện có thể ảnh hưởng đến hoạt động đại lý hàng hải, Công ty đã nỗ lực thực hiện, hoàn thành kế hoạch doanh thu năm 2022. Doanh thu đại lý đạt 8,34 tỷ đồng, bằng 100,48% so với kế hoạch và bằng 100,17% so với thực hiện năm 2021. Lợi nhuận đạt 0,301 tỷ đồng, bằng 66,89% so với kế hoạch và bằng 65,43% so với thực hiện năm 2021.

- *Về hoạt động cung ứng thuyền viên:* Công ty TNHH MTV Thuyền viên VIPCO duy trì hoạt động cung ứng thuyền viên cho các chủ tàu: VIPCO, PG tanker, Công ty CP Vận tải Hóa dầu VP, Uniteam, Trung Á SJC... và một số chủ tàu khác. Doanh thu 85,5 tỷ đồng, đạt 106,55% kế hoạch và bằng 103,42% so với thực hiện năm 2021. Lợi nhuận 0,890 tỷ đồng đạt 161,81% so với kế hoạch năm.

- *Hoạt động liên doanh liên kết:* Hiệu quả kinh doanh của Công ty CP Vận tải hóa dầu VP rất thấp, do ảnh hưởng của tỷ giá và trong năm cả 2 tàu đều xảy ra sự cố kỹ thuật trực lái và phải dừng tàu sửa chữa dài ngày, giá nhiên liệu tăng rất cao, các hạn chế trong việc cung cấp phụ tùng do tác động của đại dịch covid ở nhiều nước đã tác động lớn đến hiệu quả phát sinh lỗ cao. Năm 2022, Công ty ghi nhận - 22,09 tỉ đồng từ hoạt động liên doanh liên kết.

2. Tình hình tài chính

2.1 Tình hình tài sản:

Tổng tài sản của Công ty tại thời điểm 31/12/2022 là 1.459.307.012.948 đồng.

2.2 Vay nợ và các khoản phải trả:

- Tổng nợ phải trả của Công ty tại thời điểm 31/12/2022 là 162.715.901.559 đồng

Trong đó: - Tổng nợ ngắn hạn là 126.892.969.856 đồng,

- Tổng nợ dài hạn là 36.822.931.703 đồng.

- Các khoản nợ khó đòi: Những tồn tại từ những năm 2008-2012 về các khoản phải thu khó đòi kéo dài khả năng thu hồi còn rất thấp, một số đối tượng mất khả năng thanh toán đã làm ảnh hưởng đến nguồn lực tài chính của công ty .

Tổng dư nợ khó đòi: đến 30/12/2022: 11.169.248.278 đồng

Tổng số thu hồi nợ khó đòi năm 2022: 596.142.982 đồng (5.34%/ Tổng dư nợ khó đòi).

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Công ty đã có giải pháp tích cực nâng cao chất lượng dịch vụ đội tàu, tăng cường quản lý hao hụt vận tải, mở rộng ra thị trường ngoài Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam, thích ứng với điều kiện kinh doanh xăng dầu theo cơ chế cạnh tranh.

- Tăng cường công tác quản lý, giám sát từ việc lập kế hoạch đến triển khai thực hiện tất cả các khoản mục chi phí và định mức kinh tế kỹ thuật để thực hiện các biện pháp tiết giảm chi phí.

- Đẩy nhanh thực hiện kế hoạch đầu tư trụ sở làm việc Công ty.

- Đẩy nhanh dự án đầu tư tàu để thực hiện đổi mới phương tiện, trẻ hóa và duy trì năng lực đội tàu đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động.

- Phối hợp chặt chẽ với Tổng công ty Vận tải thủy Petrolimex và các bên liên quan, các bạn hàng, đối tác trong tổ chức khai thác đội tàu hiệu quả. Tiếp tục nâng cao chất lượng quản lý kỹ thuật, đảm bảo an toàn, duy trì tối đa ngày tàu tốt, tăng cường công tác quản lý cung ứng vật tư, phụ tùng, tiết giảm chi phí.

- Kinh doanh xăng dầu: Nâng cao chất lượng phục vụ, tăng cường các biện pháp cạnh tranh để thu hút đơn hàng. Ngoài ra, nghiên cứu các cơ chế đảm bảo tài chính linh hoạt, phù hợp để phát triển bán hàng, đồng thời tiếp tục tìm kiếm giải pháp bán hàng cho tàu biển nước ngoài thông qua môi giới.

- Đối với hoạt động bất động sản: Xây dựng kế hoạch đầu tư hoàn thiện các hạng mục cơ sở hạ tầng còn lại thuộc trách nhiệm của chủ đầu tư tại dự án Anh Dũng VII; xây dựng phương án xây thô các căn nhà để bán trên nguyên tắc bảo đảm thu hồi vốn ngay theo định hướng thoái dần vốn tại dự án.

- Tăng cường mở rộng cung ứng thuyền viên ra thị trường bên ngoài, chú trọng công tác tuyển dụng đào tạo, nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn của đội ngũ sĩ quan thuyền viên, tăng cường phát triển thị phần dịch vụ đại lý tàu biển.

4. Kế hoạch năm 2023:

Trên cơ sở phân tích đánh giá kết quả thực hiện năm 2022 và dự báo trong thời gian tới, Hội đồng quản trị thống nhất chỉ đạo các đơn vị xây dựng kế hoạch SX-KD và kế hoạch đầu tư năm 2023 như sau:

4.1 Về kế hoạch SX-KD:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN 2022	KẾ HOẠCH 2023	SO VỚI TH 2022 (%)
1	Tổng doanh thu	1.000 đ	1.123.176.112	532.768.378	47,43
2	Lợi nhuận trước thuế	1.000 đ	308.799.969	98.024.587	31,74
3	Thuế thu nhập DN	1.000 đ	61.254.603	19.604.917	32,00
4	Lợi nhuận sau thuế	1.000 đ	247.545.365	78.419.670	31,68
5	Cổ tức	%	12%	10%	83,33

4.2 Về kế hoạch đầu tư:

a) Đẩy nhanh tiến độ tìm kiếm mặt bằng và các thủ tục theo quy định để đầu tư xây dựng trụ sở Công ty theo nghị quyết đại hội đồng cổ đông.

b) Đối với công tác đầu tư tàu: Bám sát thị trường vận tải, thị trường mua bán tàu nhằm tìm kiếm cơ hội kinh doanh, đầu tư tàu có cỡ phù hợp để thay thế tàu Petrolimex 10 đã bán thanh lý năm 2022 nhằm cơ cấu lại và trẻ hóa đội tàu bao gồm loại tàu, cỡ tàu phù hợp, trong đó ưu tiên theo hướng tiên tiến, thân thiện với môi trường, phù hợp với xu thế thị trường nhằm duy trì và nâng cao năng lực, hiệu quả đội tàu. Tổng mức đầu tư: dưới 36 triệu USD.

5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty.

5.1. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường: đã nêu ở khoản 6.1; 6.2 mục 6 phần II tại báo cáo này

5.2. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động: đã nêu ở khoản 6.3 mục 6 phần II tại báo cáo này

5.3. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của Doanh nghiệp với cộng đồng địa phương: đã nêu ở khoản 6.4 mục 6 phần II tại báo cáo này

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt của Công ty:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

1.1. Tổng kết các cuộc họp và các quyết định của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã họp 06 phiên và 22 lần lấy ý kiến bằng văn bản để đưa ra các quyết định kịp thời, đáp ứng yêu cầu quản lý điều hành, trong đó một số nghị quyết, quyết định quan trọng như sau:

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) năm 2022 theo hình thức trực tuyến;

- Triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2022: Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022; giao kế hoạch SXKD năm 2022; Chi trả cổ tức năm 2021 tỷ lệ 05% bằng tiền mặt; điều quỹ khen thưởng, phúc lợi;

- Thông qua phương án trả nợ trước hạn gốc vay đầu tư tàu Petrolimex 18 và tàu Petrolimex 21;

- Thành lập Ban đánh giá tổng thể về Dự án Công ty CP Vận tải Hóa dầu VP;

- Phê duyệt dự toán, quyết toán sửa chữa định kỳ trên dock, quyết toán lắp đặt hệ thống nước dẫn (BWTS) tàu Petrolimex 18; Phê duyệt quyết toán sửa chữa tàu Petrolimex 16;

- Các Nghị quyết về tháo gỡ, giải quyết những vướng mắc tồn tại liên quan đến Dự án Anh Dũng VII: ghi nhận số liệu, quyết toán các hạng mục công trình đã đầu tư, công tác rà soát, điều chỉnh cục bộ dự án...nhằm xây dựng điều chỉnh tổng mức đầu tư dự án; làm việc và thống nhất chủ trương với Thành phố và các sở ngành liên quan về việc xử lý phần diện tích đất công cộng thuộc Dự án;

- Thông qua Quy chế công tác văn thư và lưu trữ; sửa đổi bổ sung một số điều của Quy chế quản lý tài chính, Quy chế công tác quản lý tổ chức và cán bộ;

- Thông qua phương án, trình tự thực hiện đầu tư trụ sở Công ty VIPCO, giao Chủ tịch HĐQT/Trưởng ban, Ban tìm kiếm đầu tư trụ sở Công ty triển khai các bước quy trình, thủ tục để thực hiện đầu tư trụ sở Công ty;

- Thành lập Ban kiểm toán nội bộ; Thông qua Quy chế kiểm toán nội bộ, Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm toán nội bộ;

- Thực hiện chế độ giám sát tài chính đặc biệt đối với Công ty CP Vận tải Hóa dầu VP;

- Thông qua dự án bán tàu Petrolimex 10 và chủ trương, trình tự bán tàu; Phê duyệt kết quả đấu giá và quyết định bán tàu Petrolimex 10 và các nội dung liên quan đến bán tàu Petrolimex 10 theo thẩm quyền;

- Thông qua một số đề xuất kiến nghị về tiếp tục đánh giá kế hoạch dòng tiền hàng quý, đánh giá và phê duyệt danh sách các ngân hàng đề Công ty gửi tiền; phân bổ tiền gửi đảm bảo an toàn, hiệu quả;

- Các Nghị quyết về quản lý sử dụng quỹ khen thưởng phúc lợi; chi thưởng, thực hiện phương án tổ chức du lịch cho CBCNV Công ty;

- Các Nghị quyết liên quan đến việc đẩy nhanh công tác thu hồi công nợ;

- Yêu cầu Tổng giám đốc, Chủ tịch Công ty TNHH MTV, Nhóm đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn của Công ty tại Công ty CP Vận tải Hóa dầu VP tiếp tục bám sát các mục tiêu, kế hoạch đề ra, làm việc chặt chẽ với các đối tác, các bên liên quan giải quyết dứt điểm các vướng mắc tồn tại theo yêu cầu các Nghị quyết HĐQT, đảm bảo đạt kế hoạch SX-KD năm 2022 ở mức cao nhất.

Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị được phân công và giao nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên chịu trách nhiệm thực hiện và quản lý; bên cạnh đó, quy định rõ các chế độ thông tin, báo cáo và chế độ trách nhiệm rõ ràng với từng thành viên.

1.2. Đánh giá kết quả hoạt động của các thành viên HĐQT năm 2022:

Theo nhiệm vụ được phân công, các thành viên HĐQT đã chủ động trong công tác, nghiên cứu, báo cáo, đề xuất với Hội đồng quản trị xem xét, quyết định những vấn đề thuộc lĩnh vực phân công và những lĩnh vực khác theo yêu cầu. Các thành viên luôn chủ động, có trách nhiệm trong trao đổi, thảo luận để kịp thời đưa ra các quyết sách đúng đắn phục vụ kịp thời các hoạt động của Công ty.

Trong năm qua, các thành viên HĐQT hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công.

1.3. Lương, thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị:

Lương, thù lao và các chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị được thực hiện theo đúng Điều lệ Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022. Tổng tiền lương, thù lao đã chi năm 2022 là: 1.834.298.095 đồng.

1.4. Hoạt động của Ban Tổng hợp Hội đồng quản trị:

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, năm 2022 Ban Tổng hợp HĐQT đã thực hiện những công việc sau:

- Chuẩn bị các nội dung, tài liệu cho việc tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 ngày 19/4/2022 theo hình thức trực tuyến; chuẩn bị tài liệu cho các phiên họp Hội đồng quản trị và lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản.

- Công bố thông tin định kỳ, bất thường và theo yêu cầu về tình hình hoạt động của Công ty với Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM theo quy định của pháp luật.

- Trực tiếp tham gia rà soát, sửa đổi bổ sung Điều lệ và Quy chế quản lý Công ty; thường xuyên phối hợp với đơn vị tư vấn luật về các nội dung liên quan đến quy định của pháp luật, công tác quản trị.

- Tổng hợp kết quả thực hiện SX-KD định kỳ hàng quý, năm và theo yêu cầu.

- Rà soát dự toán và quyết toán đối với các dự án sửa chữa định kỳ tàu biển và công tác đầu tư thuộc thẩm quyền HĐQT phê duyệt.

- Rà soát, tổng hợp kế hoạch năm 2022 báo cáo Hội đồng quản trị.

- Tham mưu cho HĐQT, Chủ tịch HĐQT các công việc liên quan.

- Các công việc khác theo chức năng nhiệm vụ và theo yêu cầu của Hội đồng quản trị.

1.5. Hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ (KTNB)

-Thực hiện các Quy định pháp luật liên quan đến công tác KTNB đối với Công ty đại chúng niêm yết. Hội đồng quản trị đã có Quyết định thành lập Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT với mô hình gồm Trưởng Ban, 01 Phó ban và các chuyên viên, chính thức hoạt động từ ngày 01/7/2022 đồng thời ban hành Quy chế kiểm toán nội bộ, Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm toán nội bộ.

- Thực hiện kế hoạch kiểm toán nội bộ Quý III, IV/2022, Ban KTNB đã tiến hành kiểm toán liên quan đến công tác khai thác tàu đảm bảo theo Quy chế, Quy trình kiểm toán và thực hiện báo cáo Hội đồng quản trị.

Ban KTNB đã hoàn thành các nhiệm vụ phối hợp kiểm tra giám sát các đơn vị thành viên, các nhiệm vụ do Hội đồng quản trị chỉ đạo thực hiện.

1.6. Về sản xuất kinh doanh năm 2022:

Căn cứ kế hoạch SX-KD năm 2022 được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua, Hội đồng quản trị đã triển khai giao kế hoạch cho các Công ty và chỉ đạo tổ chức thực hiện. Hội đồng quản trị thống nhất với kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 đã được kiểm toán và số liệu theo Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc, số liệu và báo cáo của Ban Kiểm soát. Một số chỉ tiêu đạt được như sau:

- **Tổng doanh thu:** 1.123.176.112.052 đồng đạt 148,66% kế hoạch và bằng 115,21% so với thực hiện năm 2021.

- **Tổng lợi nhuận trước thuế:** 308.799.969.464 đồng, đạt 615,50% kế hoạch và bằng 1.440,97% so với thực hiện năm 2021.

- **Nộp ngân sách:** 33.473.520.357 đồng, đạt 104,42% so với kế hoạch và bằng 88,13% so với thực hiện năm 2021.

- Trong năm Công ty đã đảm bảo an toàn tuyệt đối trong hoạt động SX-KD.

- Thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước, tích cực tham gia công tác an sinh xã hội và chăm lo đời sống vật chất cũng như tinh thần cho người lao động, tạo mọi điều kiện cho người lao động phát huy, cống hiến cho sự phát triển chung của Công ty..

1.7. Công tác đầu tư tàu:

1.7.1. Về đầu tư tàu:

Trên cơ sở đánh giá tình hình thị trường trong nước và quốc tế, HĐQT đã phân tích, đánh giá trước mắt Công ty nên thực hiện trả hóa đội tàu, việc đầu tư thêm tàu tại năm 2022 có nhiều yếu tố không khả thi và Công ty tiếp tục tìm kiếm tàu phù hợp để đầu tư thay thế tàu Petrolimex10 vừa bán trong tháng 12/2022.

1.7.2. Về tìm kiếm đầu tư trụ sở văn phòng Công ty

Ban tìm kiếm đầu tư trụ sở Công ty đã tích cực tìm kiếm địa điểm đồng thời xây dựng chủ trương, phương án trình HĐQT và các cấp có thẩm quyền. Hội đồng quản trị đã thông qua chủ trương đầu tư, phương án thực hiện đầu tư trụ sở Công ty VIPCO và giao Chủ tịch HĐQT/Trưởng ban tìm kiếm cùng Ban tìm kiếm triển khai các bước quy trình, thủ tục để thực hiện đầu tư trụ sở Công ty; Ban tìm kiếm đầu tư đã tích cực triển khai các công việc tuy nhiên đến nay vẫn chưa thực sự tìm được địa điểm phù hợp với việc xây dựng Trụ sở cho Công ty. Trong năm 2023, Ban tìm kiếm đầu tư sẽ tiếp tục đẩy nhanh tiến độ tìm kiếm mặt bằng để thực hiện đầu tư theo quy định.

1.8. Công tác rà soát, sửa đổi bổ sung Điều lệ và Quy chế quản lý:

- Căn cứ Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022, trong đó sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 3 năm 2022, để đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và tình hình hình thực tế, HĐQT Công ty đã tiến hành rà soát, sửa đổi bổ sung một số nội dung Điều lệ Công ty; Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị trình ĐHĐCD thường niên năm 2022 thông qua ngày 19/4/2022.

Trên cơ sở Điều lệ Công ty và tình hình thực tế, HĐQT tiếp tục rà soát, xây dựng, sửa đổi bổ sung hệ thống quy chế quản lý Công ty và đã hoàn thành xây dựng, sửa đổi và ban hành: Quy chế công tác văn thư và lưu trữ, Quy chế kiểm toán nội bộ, Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm toán nội bộ; sửa đổi bổ sung một số điều của Quy chế quản lý tài chính, Quy chế công tác quản lý tổ chức và cán bộ.

2. Kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc, Chủ tịch, Giám đốc các Công ty thành viên, Nhóm đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn của Công ty đầu tư vào doanh nghiệp khác (Nhóm đại diện) và cán bộ quản lý:

Thực hiện quyền hạn, nghĩa vụ của HĐQT, trong đó giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty, hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc được thực hiện thường xuyên và đầy đủ. HĐQT cũng chủ động đánh giá thị trường, căn cứ tình hình thực tế kinh doanh của Công ty để ban hành các Nghị quyết, Quyết định đúng thẩm quyền, đúng Điều lệ và

Quy chế quản trị của Công ty nhằm định hướng các hoạt động của Ban điều hành trong năm 2022;

HĐQT luôn theo dõi, chỉ đạo hoạt động của Ban Tổng Giám đốc, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Ban Tổng Giám đốc; Ban Tổng Giám đốc đã và đang triển khai thực hiện hầu hết các nhiệm vụ theo đúng tinh thần Nghị quyết ĐHĐCĐ và Nghị quyết HĐQT.

Thừa ủy quyền của HĐQT, Chủ tịch HĐQT đã làm việc với Ban tổng giám đốc, các bộ quản lý về các nội dung chính như:

- Phân tích, đánh giá hoạt động khai thác đội tàu và tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2022, ghi nhận các vấn đề mà Ban ban điều hành báo cáo, phân tích những khó khăn, thuận lợi và đề ra các giải pháp để thực hiện các mục tiêu đề ra.

- Yêu cầu Ban điều hành, Kế toán trưởng có báo cáo tham mưu HĐQT về kế hoạch tài chính, sử dụng vốn, kế hoạch đầu tư và Chủ tịch HĐQT sẽ thực hiện báo cáo Hội đồng quản trị.

- Đánh giá kết quả kinh doanh 6 tháng/2022 lập và triển khai kế hoạch cho quý 3, 4/2022 bám sát tốt với diễn biến tích cực đối với vận tải tàu dầu thành phẩm.

Nhìn chung năm 2022, Tổng giám đốc, Chủ tịch, Giám đốc các Công ty thành viên và các cán bộ quản lý đã thực hiện có trách nhiệm các Nghị quyết và Quyết định của Hội đồng quản trị.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị năm 2022

3.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

Căn cứ kết quả thực hiện năm 2022, trên cơ sở đánh giá những thuận lợi, khó khăn và đặc điểm tình hình trong thời gian tới. Hội đồng quản trị thống nhất chỉ đạo các đơn vị xây dựng và thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh hợp nhất với một số chỉ tiêu chính:

- Tổng doanh thu: 532.768.378.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 98.024.587.000 đồng
- Thuế thu nhập doanh nghiệp: 19.604.917.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 78.419.670.000 đồng
- Cổ tức: 10%

3.2. Công tác đầu tư

- Đầu tư Trụ sở văn phòng Công ty phù hợp với điều kiện thực tế của Công ty.
- Đầu tư tàu biển theo kế hoạch trẻ hóa đội tàu Công ty.
- Tiếp tục đầu hoàn thiện dự án Anh Dũng VII.

3.3. Phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023

- Chỉ đạo triển khai thực hiện thành công Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

- Tiếp tục kiện toàn Hội đồng quản trị, hoàn thiện các mô hình tổ chức quản trị, chỉ đạo sắp xếp lại nhân sự và kiện toàn bộ máy quản lý điều hành Công ty theo Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán và các quy định khác của Pháp luật và phù hợp với Công ty. Bám sát, thực hiện đầy đủ các quy định về công tác công bố thông tin, quản trị đối với Công ty nghiêm yết đảm bảo minh bạch.

- Tiếp tục tìm kiếm địa điểm và hoàn thành các thủ tục theo quy định để thực hiện đầu tư xây dựng trụ sở văn phòng Công ty.

- Đối với công tác đầu tư tàu biển: Bám sát thị trường vận tải, thị trường mua bán tàu nhằm tìm kiếm cơ hội kinh doanh, đầu tư tàu có cỡ phù hợp để thay thế tàu Petrolimex 10 đã bán thanh lý năm 2022 nhằm cơ cấu lại và trẻ hóa đội tàu bao gồm loại tàu, cỡ tàu phù hợp, trong đó ưu tiên theo hướng tiên tiến, thân thiện với môi trường, phù hợp với xu thế thị trường nhằm duy trì và nâng cao năng lực, hiệu quả đội tàu. Về tổng mức đầu tư: dưới 36 triệu USD.

- Đối với án Anh Dũng VII: Tích cực làm việc với các cơ quan chức năng, tiếp tục triển khai đầu tư, từng bước hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, hoàn thiện các hạng mục thuộc trách nhiệm của chủ đầu tư. Xây dựng điều chỉnh tổng mức đầu tư. Lập và triển khai phương án thoái vốn nhằm mang lại hiệu quả.

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi bổ sung, xây dựng hệ thống quy chế quản lý phù hợp với tình hình thực tế và các quy định của Pháp luật.

- Quản lý tốt nguồn vốn của Công ty, làm tốt công tác xây dựng kế hoạch tài chính, kế hoạch dòng tiền nhằm sẵn sàng đáp ứng đủ nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh và công tác đầu tư.

- Tăng cường đánh giá, kiểm tra, giám sát và chỉ đạo các hoạt động của Công ty và các đơn vị thành viên; Tăng cường hơn nữa công tác giám sát đối với Tổng giám đốc, Chủ tịch, Giám đốc các Công ty thành viên, Nhóm đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn của Công ty đầu tư vào doanh nghiệp khác và cán bộ quản lý phối hợp chỉ đạo nhằm củng cố, nâng cao năng lực của bộ máy điều hành.

Thực hiện công tác chuyển đổi số trong công tác quản lý, điều hành.

V. Quản trị Công ty

1. Hội đồng quản trị

1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

1.1.1 Thành viên

Thành viên HĐQT Công ty gồm có 07 thành viên bao gồm:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Hữu Thành	Chủ tịch	01/11/2019	TV HĐQT không điều hành
2	Ông Vũ Đình Hiền	Thành viên	01/11/2014	
3	Ông Vũ Quang Khánh	Thành viên	02/12/2005	
4	Ông Nguyễn Quang Minh	Thành viên	25/04/2016	
5	Đỗ Lệnh Công	Thành viên	28/06/2021	TV HĐQT không điều hành
6	Ông Nguyễn Đình Tuấn	Thành viên	22/06/2020	TV HĐQT độc lập
7	Ông Vũ Ngọc Vinh	Thành viên	2/06/2020	TV HĐQT không điều hành

1.1.2 Cơ cấu

Stt	Họ và tên	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)	Chức danh nắm giữ tại các tổ chức khác
1	Ông Nguyễn Hữu Thành <i>Trong đó: Đại diện TCT vận tải thủy Petrolimex</i>	8.556.000	12,50	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Hóa dầu VP
		8.556.000	12,50	
2	Ông Vũ Đình Hiền <i>Trong đó: Đại diện TCT vận tải thủy Petrolimex</i>	5.883.365	8,59	
		5.882.000	8,59	
3	Ông Nguyễn Quang Minh <i>Trong đó: Đại diện TCT vận tải thủy Petrolimex</i>	5.893.446	8,61	
		5.882.000	8,59	
4	Ông Đỗ Lệnh Công <i>Trong đó: Đại diện TCT vận tải thủy Petrolimex</i>	5.882.000	8,59	
		5.882.000	8,59	
5	Ông Vũ Quang Khánh	20.935	0,03	Chủ tịch Cty TNHH MTV Thuyền viên Vipco.
6	Ông Nguyễn Đình Tuấn	23.755	0,035	
7	Ông Vũ Ngọc Vinh	2.140	0,003	Chủ tịch Cty TNHH MTV Vipco Hạ Long.

** Sơ yếu lý lịch các thành viên Hội đồng quản trị*

1. Ông NGUYỄN HỮU THÀNH

Họ và tên: NGUYỄN HỮU THÀNH
Giới tính: Nam
Ngày tháng năm sinh: 26/6/1971
Nơi sinh: Tân Lý, Lý Nhân, Hà Nam
CCCD: Số 031071007271, Ngày cấp: 29/05/2021, Nơi cấp: Hải Phòng
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Địa chỉ thường trú: Số 415 Lê Lợi, P. Lê Lợi, Q. Ngô Quyền, Tp. Hải Phòng
Số ĐT liên lạc: 0913.020.122
Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản lý Kinh tế, Kỹ sư máy tàu biển, Máy trưởng tàu biển hạng 1
Quá trình công tác:
+ *Từ 10/1998 - 11/2006 :* Thợ máy, Sỹ quan máy, Máy trưởng tàu biển Công ty Vận tải biển Việt nam (VOSCO)
+ *Từ 06/2006 -02/2009* Sỹ quan máy tàu biển Công ty CP Vận tải xăng dầu VITACO
+ *Từ 4/2009 -03/2013:* Sỹ quan, Máy trưởng tàu biển Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vipco.
+ *Từ 4/2013 -9/2013:* Quyền Trưởng phòng Kỹ thuật - vật tư Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vipco
+ *Từ 10/2013 - 12/2015:* Trưởng phòng Kỹ thuật - vật tư Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vipco
+ *Từ 12/2013 - 4/2018:* Kiểm soát viên Công ty CP Vận tải Hóa dầu VP.
+ *Từ 01/2016 - 10/2019:* Phó Tổng giám đốc Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vipco.
+ *Từ 04/2016 - 10/2019* Ủy viên HĐQT Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vipco.
+ *Từ 05/2018 - nay* Chủ tịch HĐQT Công ty CP Vận tải Hóa dầu VP.
+ *Từ 11/2019 - nay* Chủ tịch HĐQT Công ty CP Vận tải Xăng

dầu Vipco.

Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty Chủ tịch HĐQT Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vipco.

Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Công ty CP Vận tải Hóa dầu VP.

2. Ông VŨ ĐÌNH HIẾN (Như Mục II; 2.1.1)
3. Ông VŨ QUANG KHÁNH (Như Mục II; 2.1.2)
4. Ông NGUYỄN QUANG MINH (Như Mục II; 2.1.4)

5. Ông ĐỖ LỆNH CÔNG

Họ và tên: ĐỖ LỆNH CÔNG
Giới tính: Nam
Ngày tháng năm sinh: 20/10/1982
Nơi sinh: Hai Bà Trưng, Hà Nội
CCCD: Số 001082024299, Ngày cấp: 25/04/2021, Nơi cấp: Cục QLHC TTXH
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Địa chỉ thường trú: Căn 1207B2, Chung cư Mandarin Garden, Hoàng Minh Giám, P. Trung Hòa, Q. Cầu Giấy, Tp. Hà Nội
Số ĐT liên lạc: 0915.087.440
Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh (MBA), Cử nhân kinh tế kế toán (BA)
Quá trình công tác:
+ *Từ 12/2005 - 02/2006 :* Kiểm toán, Công ty TNHH Kiểm toán KPMG Việt nam (KPMG)
+ *Từ 03/2006 -10/2014* Chuyên viên xuất nhập khẩu mặt hàng Xăng, phòng Xuất nhập khẩu Tập đoàn xăng dầu Việt Nam
+ *Từ 11/2014 -07/2018:* Chuyên viên tái xuất thị trường Campuchia, phòng Xuất nhập khẩu Tập đoàn xăng dầu Việt Nam.
+ *Từ 08/2018 - nay* Phó trưởng Phòng Kinh doanh, Tổng Công ty Vận tải thủy Petrolimex.

+ Từ 07/2021 - nay	Ủy viên HĐQT Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vipco, thành viên nhóm đại diện vốn Tổng Công ty Vận tải thủy Petrolimex tại Công ty CP Vận tải xăng dầu Vipco
<i>Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty</i>	Ủy viên HĐQT Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vipco.
<i>Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:</i>	Phó trưởng Phòng Kinh doanh, Tổng Công ty Vận tải thủy Petrolimex

6. Ông VŨ NGỌC VINH

<i>Họ và tên:</i>	VŨ NGỌC VINH
<i>Giới tính:</i>	Nam
<i>Ngày tháng năm sinh:</i>	14/04/1974
<i>Nơi sinh:</i>	Ngũ Phúc, Kim Môn, Hải Dương
<i>CMND:</i>	Số 030074007479, Ngày cấp: 25/02/2020, Nơi cấp: Cục cảnh sát.
<i>Quốc tịch:</i>	Việt Nam
<i>Dân tộc:</i>	Kinh
<i>Địa chỉ thường trú:</i>	Số 126/G5 Khu đô thị Anh Dũng 7 - Dương Kinh - Tp. Hải Phòng.
<i>Số ĐT liên lạc:</i>	0915 348 943
<i>Trình độ chuyên môn:</i>	Cử nhân Đại học sư phạm ngoại ngữ, cử nhân Đại học ngoại thương, cử nhân học viện hàng hải Singapore.
<i>Quá trình công tác:</i>	
+ Từ 11/2001 - 1/2004:	Chuyên viên phòng Kinh doanh - Công ty vận tải xăng dầu đường thủy I
+ Từ 2/2004 - 3/2006:	Chuyên viên Petrolimex Singapore.
+ Từ 3/2006 -10/2006:	Chuyên viên phòng Khai thác thuê tàu - Công ty CP vận tải xăng dầu VIPCO.
+ Từ 10/2006 - 03/2010:	Trưởng phòng kinh doanh - Công ty TNHH MTV Vipco Hải Phòng.
+ Từ 03/2010 - 9/2013:	Phó giám đốc Công ty TNHH MTV Vipco Hải Phòng.
+ Từ 10/2013 - 03/2014:	Phó giám đốc Chi nhánh Công ty TNHH

	MTV Vipco Hạ Long tại Hải Phòng.
+ Từ 04/2014 - 04/2015	Giám đốc Chi nhánh Công ty TNHH MTV Vipco Hạ Long tại Hải Phòng.
+ Từ 04/2015 - nay	Giám đốc Công ty TNHH MTV Vipco Hạ Long.
+ Từ 06/2020 - nay:	Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần vận tải xăng dầu VIPCO.
+ Từ 06/2020 - nay	Chủ tịch Công ty TNHH MTV Vipco Hạ Long.
Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty:	Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần vận tải xăng dầu VIPCO.
Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty TNHH MTV Vipco Hạ Long.

7. Ông NGUYỄN ĐÌNH TUẤN

Họ và tên:	NGUYỄN ĐÌNH TUẤN
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	26/04/1985
Nơi sinh:	Hải phòng.
CCCD:	Số 031085002789, Ngày cấp: 03/10/2019, Nơi cấp: Hải Phòng
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Số 41 Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng.
Số ĐT liên lạc:	0943 302 536
Trình độ chuyên môn:	Quản trị kinh doanh
Quá trình công tác:	
+ Từ 10/2003 - 01/2015	Học và làm việc ở Anh
+ Từ 09/2015 - 9/2019	Chuyên viên phòng Kỹ thuật-vật tư - Công ty CP vận tải xăng dầu VIPCO
+ Từ 06/2020 - nay	Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần vận tải xăng dầu VIPCO.
Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty:	Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty CP vận tải xăng dầu Vipco.

1.2. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Ban Tổng hợp Hội đồng quản trị: bao gồm 08 thành viên và ban Kiểm toán nội bộ: được thành lập ngày 01/07/2022 gồm 02 thành viên đều trực thuộc HĐQT.

1.3 Hoạt động của Hội đồng quản trị

Năm 2022, Hội đồng quản trị Công ty đã tiến hành họp 06 phiên vào các ngày 25/02; 20/5; 17/6; 05/10; 23/11; 28/12 và 21 lần lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản và Ban hành 29 Nghị quyết HĐQT

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Trích yếu nội dung Nghị quyết	Tỷ lệ thông qua
1	11/VP-NQ-HĐQT	13/01/2022	Thông qua đề xuất nhân sự Ban thực hiện bán tàu Petrolimex 10 theo nội dung tờ trình 09/VP-TT-TGD ngày 10/01/2022 của Tổng giám đốc.	100%
2	19/VP-NQ-HĐQT	21/01/2022	- Thông qua phương án chi cho toàn thể người lao động của Công ty cổ phần vận tải xăng dầu VIPCO theo nội dung tờ trình số 15/VP-PA-TGD-CD ngày 18/01/2022 của Tổng giám đốc, Công đoàn Công ty. - Điều quỹ khen thưởng cho Công ty CP vận tải xăng dầu VIPCO để tri ân các tổ chức có đóng góp với hoạt động SXKD của Công ty nhân dịp Tết cổ truyền Nhâm Dần theo đề nghị tại Tờ trình ngày 18/01/2022 của Tổng Giám đốc. - Một số nội dung khác.	100%
3	32/VP-NĐ-HĐQT	16/02/2022	Thông qua việc chấm dứt Dự án đầu tư: Đầu tư xây dựng tòa nhà CENTRAL TOWER tại địa chỉ 43 Quang Trung, phường Hoàng văn Thụ, quận hồng Bàng, thành phố Hải phòng từ ngày 15/05/2021.	100%
4	38/VP-NĐ-HĐQT	22/02/2022	- Triệu tập họp ĐHĐCĐ trực tuyến thường niên năm 2022. - Giao cho chủ tịch HĐQT Công ty chỉ đạo các thủ tục liên quan chốt danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, đồng thời lựa chọn ký hợp đồng dịch vụ tổ	100%

			chức ĐHĐCĐ trực tuyến năm 2022 với đơn vị tư vấn đảm bảo tuân thủ quy định hiện hành.	
5	42/VP-NQ-HĐQT (Phiên 05)	28/02/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua phương án trả nợ trước hạn gốc vay đầu tư tàu Petrolimex 18 theo tờ trình số 41/VP-BC-TGD ngày 21/02/2022 của Tổng giám đốc. - Thành lập Ban đánh giá tổng thể về Dự án Công ty CP vận tải hóa dầu VP do ông Nguyễn Hữu Thành - Chủ tịch HĐQT Công ty CP vận tải xăng dầu VIPCO làm trưởng ban. 	100%
6	58/VP-NQ-HĐQT	06/04/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt dự toán sửa chữa định kỳ trên dock tàu Petrolimex 18 theo nội dung tờ trình số 69/VP-TT-KTVT ngày 30/03/2022 của Tổng giám đốc. - Bổ sung dự thảo tờ trình V/v thông qua các giao dịch giữa Công ty với “người có liên quan” vào tài liệu họp trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021. Giao chủ tịch HĐQT hoàn thiện tờ trình và CBTT theo quy định 	100%
7	62/VP-NQ-HĐQT	26/4/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Triển khai một số nội dung nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022. - Thông qua phương án chi thường tháng công nhân và ngày lễ 30/4, 1/5 năm 2022 theo nội dung tờ trình số 97/VP-PA-TGD-CD ngày 22/4/2022 của Tổng giám đốc và Công đoàn Công ty. 	100%
8	81/VP-NQ-HĐQT	13/5/2022	<ul style="list-style-type: none"> - HĐQT Công ty CP vận tải xăng dầu VIPCO chấp thuận cho nhóm đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn của Công ty VIPCO tại Công ty CP vận tải hóa dầu VP thống nhất trong HĐQT Công ty VP về phương án cơ cấu, thời gian trả nợ của Công ty VP theo nội dung báo cáo ngày 04/5/2022 của Nhóm đại diện tại Công ty VP. - Thống nhất nội dung văn bản phúc đáp công văn số 71/CV-PGBHN ngày 28/4/2022 từ 	100%

			ngân hàng TMCP xăng dầu Pwrolimex - Chi nhánh Hà nội.	
9	83/VP-NQ-HĐQT (Phiên 06)	26/5/2022	<p>- Trên cơ sở kết quả thực hiện 4 tháng đầu năm 2022 và đánh giá tình hình những tháng cuối năm, yêu cầu TGD phối hợp chặt chẽ với TCTy vận tải thủy Petrolimex ddoogf thời tích cực tìm kiếm đối tác để ký hợp đồng thuê tàu với giá cước tốt nhất, đảm bảo ngày tàu vận doanh cao, tính toán chi phí hợp lý đảm bảo hiệu quả hoạt động vận tải ở mức cao nhất.</p> <p>- Thống nhất một số nội dung đối với dự án Anh Dũng 7.</p> <p>- Thông qua Quy chế công tác văn thư và lưu trữ gồm 05 Chương, 28 Điều và sửa đổi bổ sung một số Điều của Quy chế quản lý tài chính, Quy chế công tác quản lý tổ chức và cán bộ theo Tờ trình ngày 19/5/2022 của Ban chỉ đạo thực hiện rà soát Điều lệ, quy chế quản lý Công ty.</p> <p>- Thống nhất thành lập Ban Kiểm toán nội bộ</p> <p>- quản trị rủi ro trực thuộc HĐQT Công ty với mô hình gồm Trưởng Ban, 01 Phó Ban và các chuyên viên. Giao cho chủ tịch HĐQT phối hợp với TGD thực hiện thủ tục để thành lập Ban kiểm toán nội bộ; xây dựng quy chế, chức năng, nhiệm vụ của Ban trình HĐQT xem xét ban hành theo thẩm quyền.</p> <p>- Thông qua phương án tổ chức tham quan du lịch nghỉ dưỡng cho CBCNV - NLD năm 2022 theo một số nội dung tờ trình số 16/VP-TT-CD ngày 18/5/2022 của TGD và Công đoàn Công ty.</p>	100%
10	84/VP-NQ-HĐQT (Phiên 06)	26/5/2022	Thông qua chủ trương đầu tư trụ sở Cty VIPCO, giao CT HĐQT/ Trưởng ban tìm kiếm cùng Ban tìm kiếm triển khai các bước quy trình, thủ tục để thực hiện đầu tư trụ sở Cty, báo cáo HĐQT theo quy định.	100%

11	90/VP-NQ-HĐQT	07/6/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt cơ cấu tổ chức các phòng ban Công ty mẹ gồm 01 Trưởng phòng và không quá 02 phó trưởng phòng. TGD căn cứ nguồn nhân lực thực tế, triển khai công tác cán bộ theo thẩm quyền, đúng quy định. - Thông qua đề nghị thi đua khen thưởng năm 2021 theo nội dung Tờ trình số 133/VP-TT-TĐKT ngày 31/5/2022 của Hội đồng thi đua khen thưởng VIPCO. 	100%
12	104/VP-NQ-HĐQT (Phiên 07)	22/6/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu TGD làm việc cụ thể với TCTy vận tải thủy Petrolimex về cước vận tải đội tàu phù hợp với diễn biến thị trường. - Yêu cầu TGD Công ty, Chủ tịch, giám đốc các các ty TNHH MTV tăng cường rà soát tình hình công nợ, thực hiện quyết liệt các giải pháp xử lý và thu hồi công nợ, cập nhật báo cáo HĐQT. - Thống nhất thành lập Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT thay vì thành lập “Ban kiểm toán nội bộ - quản trị rủi ro” theo nghị quyết HĐQT số 83/VP-NQ-HĐQT ngày 26/5/2022 	100%
13	108/VP-NQ-HĐQT	24/6/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Thành lập Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT Công ty kể từ ngày 07/07/2022 với mô hình gồm Trưởng Ban, 01 Phó Ban và các chuyên viên. - Chấp thuận miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Thuyền viên Vipco đối với Bà Tạ Thị Thu Hương. - Điều chuyển, bổ nhiệm bà Tạ Thị Thu Hương giữ chức vụ Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ Công ty CP vận tải xăng dầu VIPCO thời hạn 05 năm, kể từ ngày 01/07/2022. 	100%
14	113/VP-NQ-HĐQT	04/7/2022	Thống nhất lựa chọn Công ty TNHH KPMG Việt nam là đơn vị thực hiện kiểm toán BCTC năm 2022 của Công ty	100%
15	130/VIPCO-NQ-HĐQT	28/7/2022	Thông qua Quy chế Kiểm toán nội bộ của Công ty CP vận tải xăng dầu VIPCO gồm 04	100%

			Chương và 29 Điều.	
16	136/VIPCO-NQ-HĐQT	25/8/2022	Thông qua Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm toán nội bộ gồm 04 Điều và Quy trình kiểm toán nội bộ Công ty CP vận tải xăng dầu VIPCO gồm 03 Chương và 11 Điều.	100%
17	141/VIPCO-NQ-HĐQT	30/8/2022	Thông qua phương án chi thưởng cho người lao động dịp quốc khánh 2/9	100%
18	150/VIPCO-NQ-HĐQT	19/9/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện chế độ giám sát tài chính đặc biệt đối với Công ty cổ phần vận tải Hóa dầu VP về các vấn đề liên quan đến công tác tổ chức, hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính kể từ ngày 01/09/2022. - Phê duyệt các nội dung, biểu mẫu báo cáo Giám sát tài chính đặc biệt đối với Công ty VP. - Tiếp tục thực hiện chỉ đạo của HĐQT Công ty CP vận tải xăng dầu VIPCO về sự phối hợp chặt chẽ với TCTy hóa dầu Petrolimex (PLC) về việc đánh giá dự án Công ty VP, đặc biệt liên quan đến bảo lãnh ngân hàng của 02 cổ đông lớn. 	100%
19	152/VIPCO-NQ-HĐQT	19/9/2022	Phê duyệt các nội dung, biểu mẫu báo cáo Giám sát tài chính đặc biệt đối với Công ty cổ phần vận tải Hóa dầu VP, thời gian áp dụng kể từ tháng 9/2022.	100%
20	156/VIPCO-NQ-HĐQT	30/9/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua phương án trả nợ trước hạn gốc vay đầu tư tàu Petrolimex 18 theo Tờ trình số 222/VIPCO-BC-TGD ngày 26/09/2022 của Tổng giám đốc. - Phê duyệt kế hoạch kiểm toán nội bộ theo Tờ trình số 01/VIPCO-KH-KTNB ngày 27/09/2022 của Trưởng ban Kiểm toán nội bộ. 	100%
21	158/VIPCO-NQ-HĐQT	10/10/2022	Chấp thuận đề xuất của Chủ tịch HĐQT theo báo cáo số 242/VIPCO-BC-CTHĐQT ngày	100%

			10/10/2022 của Chủ tịch HĐQT. Giao Chủ tịch HĐQT chủ động theo dõi sát tình hình hoạt động tại Ngân hàng SCB, rút tiền trước hạn của 02 hợp đồng tiền gửi tại Ngân hàng SCB để đảm bảo tiền vốn của Công ty.	
22	159/VIPCO-NQ-HĐQT	17/10/2022	Điều chỉnh một số chỉ tiêu kế hoạch tiền lương năm 2022 của Công ty CP vận tải xăng dầu VIPCO.	100%
23	161/VIPCO-NQ-HĐQT (phiên 08)	07/10/2022	<p>- Về hoạt động SXKD đề nghị TGD, Chủ tịch Công ty TNHH MTV, nhóm đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn của Công ty tại Công ty CP vận tải hóa dầu VP tiếp tục bám sát các mục tiêu, kế hoạch đề ra, làm việc chặt chẽ với các đối tác, các bên liên quan đảm bảo đạt được kế hoạch SXKD năm 2022 ở mức cao nhất.</p> <p>-Trên cơ sở xem xét tờ trình số 164/VIPCO-TT-BTHBT ngày 15/07/2022 của Ban thực hiện bán tàu Petrolimex 10, HĐQT thống nhất 1 số nội dung sau:</p> <p>+ Thông qua chủ trương và trình tự bán tàu Petrolimex 10; Lựa chọn phương án bán đấu giá tàu Petrolimex 10 theo quy định của Luật đấu giá tài sản.</p> <p>+ Yêu cầu trường ban thực hiện bán tàu Petrolimex 10 sớm hoàn thành tái thẩm định giá trị tàu Petrolimex 10, đánh giá thị trường và đề xuất lại giá khởi điểm trình HĐQT.</p> <p>- Đối với Báo cáo đề xuất ngày 03/10/2022 của Ban tìm kiếm và đầu tư trụ sở văn phòng (ban đầu tư trụ sở): Giao Ban đầu tư trụ sở đánh giá và lựa chọn các vị trí trên địa bàn Tp. Hải Phòng có diện tích xây dựng phù hợp với khả năng và mục đích đầu tư trụ sở Công ty, thời gian triển khai dự án nhanh nhất vtheo phương án tham gia đấu giá đất/ đấu giá công sản do Thành phố tổ chức hoặc nhận chuyển nhượng dự án và các phương thức khác theo</p>	

			<p>quy định của pháp luật.</p> <p>- Yêu cầu nhóm đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn của Công ty CP vận tải xăng dầu VIPCO thực hiện đầy đủ trách nhiệm của Nhóm Đại diện V/v giám sát tài chính đặc biệt Công ty VP theo QĐ số 51/VIPCO-QĐ-HĐQT ngày 19/09/2022.</p> <p>- Một số nội dung khác</p>	
24	173/VIPCO-NQ-HĐQT	21/10/2022	<p>- Phê duyệt Dự án bán tàu Petrolimex 10 theo tài liệu tại tờ trình số 164/VIPCO-TT-BTHBT ngày 15/07/2022 và tờ trình số 251/VIPCO-TT-BTHBT ngày 17/10/2022.</p> <p>- Chấp thuận lựa chọn: Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản Thành phố Hải phòng là tổ chức đấu giá bán tàu Petrolimex 10. Ủy quyền cho Ban bán tàu P10 thực hiện đàm phán về hợp đồng, Quy chế đấu giá báo cáo HĐQT phê duyệt theo thẩm quyền.</p> <p>- Phê duyệt một số nội dung khác về bán tàu Petrolimex 10.</p>	100%
25	175/VIPCO-NQ-HĐQT	26/10/2022	<p>- Đối với hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản: Điều chỉnh Điều 2 Nghị quyết số 173/VIPCO-NQ-HĐQT ngày 21/10/2022 của HĐQT như sau: Tổng giám đốc / Trưởng ban thực hiện bán tàu Petrolimex 10 chủ động đàm phán ký kết hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản với tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn theo quy định.</p> <p>- Thông qua dự thảo quy chế cuộc đấu giá tài sản tàu Petrolimex 10 gồm 12 Điều.</p>	100%
26	179/VIPCO-NQ-HĐQT	15/11/2022	<p>- Thông qua phương án trả nợ trước gốc vay đầu tư tàu Petrolimex 21 theo Tờ trình số 274/VIPCO-BC-KTTC ngày 09/11/2022 của Tổng giám đốc.</p>	100%
27	181/VIPCO-NQ-HĐQT (Phiên 09)	23/11/2022	<p>- Phê duyệt kết quả đấu giá và quyết định bán tàu Petrolimex 10 như sau:</p> <p>+ Người trúng đấu giá:</p> <p>- Công ty TNHH Vận tải dầu khí Việt Mỹ</p>	100%

			<ul style="list-style-type: none"> - MST: 0109531880 - Địa chỉ: Tầng 29, tòa Đông, Lotte Center Hà nội - Số 54 Liễu Giai, Phường Cống Vị, Quận Ba Đình, Tp. Hà nội. - Đại diện pháp luật: Bà Lương Thị Hồng Xiêm chức vụ Giám đốc. + Tài sản đấu giá: Tàu chở dầu Petrolimex 10; IMO 9239642. + Giá khởi điểm: 219.600.000.000 đồng. + Giá trúng đấu giá: 220.100.000.000 đồng - Thông qua một số nội dung bán tàu Petrolimex 10 - Công tác ủy quyền để bàn giao tàu. 	
28	182/VIPCO-NQ-HĐQT (Phiên 09)	25/11/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Về hoạt động SXKD đề nghị TGD, Chủ tịch Công ty TNHH MTV, nhóm đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn của Công ty tại Công ty VP tiếp tục bám sát các mục tiêu, kế hoạch đề ra, làm việc chặt chẽ với các đối tác, các bên liên quan; quản lý và vận hành đội tàu an toàn, hiệu quả đảm bảo vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch ĐHCĐ giao. - Thống nhất chủ trương trả lại diện tích đất công thuộc Dự án Anh Dũng VII cho UBND Thành phố Hải Phòng. - Một số nội dung khác. 	100%
29	200/VIPCO-NQ-HĐQT (Phiên 10)	29/12/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Tạm giao kế hoạch năm 2023 cho Công ty mẹ và các Công ty TNHH MTV. - Thông qua phương án chi cho người lao động trên cơ sở tờ trình số 242/VIPCO-PA-TGD ngày 26/12/2022 của Tổng giám đốc, Công đoàn Công ty và nguồn quỹ khen thưởng phúc lợi hiện có. - Một số nội dung khác. 	100%

1.4. Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập

1.4.1. Đánh giá chung hoạt động của HĐQT:

- Năm 2022, HĐQT đã thực hiện các hoạt động theo đúng tinh thần mà nghị quyết ĐHCĐ thường niên đề ra, tích cực đóng góp ý kiến vào các hoạt động chỉ đạo tình hình SXKD của Công ty.

- HĐQT có sự phân công nhiệm vụ rõ ràng, các thành viên thực hiện tốt chức trách và nhiệm vụ của mình, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Tất cả thành viên HĐQT có tinh thần trách nhiệm cao, cẩn trọng trong việc thực hiện vai trò của mình, nhận thức rõ ràng về trách nhiệm được phân công trong việc bảo vệ lợi ích của cổ đông và Công ty.
- HĐQT đã đề xuất nhiều giải pháp hiệu quả, kịp thời để giúp ban TGD thực hiện tốt vai trò điều hành của mình.
- HĐQT đã lãnh đạo và quản lý Công ty hoàn thành các chỉ tiêu tăng trưởng và lợi nhuận năm 2022, thực hiện tốt nghĩa vụ với Ngân sách nhà nước, mang lại hiệu quả cho cổ đông và thu nhập ổn định cho người lao động.

1.4.2. Về tổ chức các cuộc họp HĐQT:

- Năm 2022 các cuộc họp của HĐQT đã diễn ra theo hình thức họp trực tiếp, trực tuyến, hoặc kết hợp trực tuyến và trực tiếp với lịch trình cụ thể, chuẩn bị tài liệu chu đáo theo đúng nguyên tắc đề ra. Nội dung các cuộc họp các thành viên HĐQT thảo luận, phản biện, đánh giá đầy đủ và cẩn trọng để đưa ra những định hướng, giải pháp tốt nhất cho Công ty.
- Các nội dung họp đều được thảo luận, phối hợp chặt chẽ giữa HĐQT và ban TGD. Quá trình thực thi hoạt động của Công ty được diễn ra theo quy chế phân quyền rõ ràng.

1.4.3. Về việc giám sát Tổng giám đốc và các thành viên trong Ban TGD:

- Nhìn chung HĐQT đã thực hiện tốt công tác giám sát đối với Ban TGD, đảm bảo hoạt động của Công ty luôn được kiểm soát chặt chẽ để đi đúng định hướng chiến lược và điều chỉnh các quyết định kịp thời theo tình hình thực tế.
- Các thành viên HĐQT nhận thức rõ vai trò, trách nhiệm hỗ trợ đối với Ban TGD. Các thành viên HĐQT giữ các chức danh trong Ban TGD đã thường xuyên tham dự các cuộc họp định kỳ và bất thường của Ban TGD. Các quyết sách của Ban TGD được phân tích, phản biện và tham vấn từ HĐQT nhằm có các giải pháp tối ưu cho lợi ích của Công ty. Qua đó, HĐQT luôn nắm rõ và cập nhật nhanh nhất tình hình hoạt động của Công ty.
- HĐQT đặc biệt quan tâm đến các giải pháp quản trị rủi ro, nhằm hỗ trợ Ban điều hành nhận diện sớm các vấn đề và giúp Công ty duy trì tính bền vững, ổn định trong hoạt động, bảo vệ lợi ích của nhà đầu tư.

1.5. Hoạt động của Ban Tổng hợp Hội đồng quản trị:

- Rà soát, tổng hợp báo cáo HĐQT kế hoạch năm 2022 và triển khai công việc theo chức năng, nhiệm vụ.
- Chuẩn bị các nội dung, tài liệu cho việc tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông trực tuyến thường niên năm 2022 ngày 19/04/2022 theo đúng quy định; chuẩn bị tài liệu cho các phiên họp Hội đồng quản trị và lấy ý kiến bằng văn bản.
- Công bố thông tin định kỳ, bất thường theo yêu cầu về tình hình hoạt động của Công ty với Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM theo quy định của pháp luật.

- Tham gia rà soát, bổ sung, sửa đổi Điều lệ Công ty và Ban hành các Quy chế quản lý tài chính; Quy chế quản lý thực hiện công tác tổ chức cán bộ; Quy chế công tác quản lý văn thư và lưu trữ; Quy chế Kiểm toán nội bộ; Quy trình Kiểm toán nội bộ; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm toán nội bộ Công ty CP vận tải xăng dầu VIPCO

- Tổng hợp kết quả thực hiện SX-KD định kỳ hàng quý, năm và theo yêu cầu.
- Rà soát, tổng hợp kế hoạch năm 2022 báo cáo Hội đồng quản trị.
- Tham mưu cho HĐQT, Chủ tịch HĐQT các công việc liên quan.
- Các công việc khác theo chức năng nhiệm vụ và theo yêu cầu của Hội đồng quản trị.

1.6. Hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ:

- Ban hành Quy chế Kiểm toán nội bộ và Quy trình Kiểm toán nội bộ của Công ty CP Vận tải Xăng dầu VIPCO.

- Phối hợp cùng Ban kiểm soát thực hiện chương trình kiểm tra định kỳ 6 tháng đầu năm 2022 tại Công ty Mẹ, Công ty TNHH MTV Vipco Hạ Long và Công ty TNHH MTV Thuyền viên Vipco.

- Đã thực hiện việc rà soát BCTC 9 tháng năm 2022 của Công ty, đánh giá tình hình tài chính Công ty, tình hình kinh doanh vận tải 9 tháng 2022 và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 9 tháng 2022 của Công ty Mẹ.

- Thực hiện việc kiểm tra và làm việc với Phòng KTTT Công ty V/v tính tuân thủ Pháp luật, quy chế quy định, Hệ thống QLTH; Quy trình cho thuê tàu; Quy trình khai thác tàu; bảng theo dõi các hợp đồng dịch vụ vận tải cước tuyến chuyển tàu Petrolimex 21.

- Cập nhật, nghiên cứu các nội dung trong thông báo kết quả của Kiểm toán nhà nước về việc kiểm toán báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2022.

- Thực hiện kiểm tra đột xuất theo yêu cầu của Chủ tịch HĐQT

b. Kế hoạch kiểm toán trong năm 2023 của Ban Kiểm toán nội bộ.

- Ban KTNB thực hiện việc kiểm soát rủi ro trong công tác quản trị và quản lý của Ban Kiểm toán nội bộ trong năm 2023

- Phối hợp cùng Ban kiểm soát thực hiện chương trình kiểm toán theo yêu cầu huy động của Ban Kiểm soát Công ty.

- Kiểm toán chuyên đề quản lý tính tuân thủ Quy Chế, quy định và Điều Lệ trong

việc Sửa chữa tàu tại Phòng Kỹ thuật Vật Tư. Kỳ kiểm toán năm 2022 và các kỳ trước và sau có liên quan; Thời gian dự kiến triển khai Quý 1/2023.

- Kiểm toán chuyên đề quản lý tính tuân thủ Quy Chế, quy định và Điều Lệ trong việc Quản lý tài chính, báo cáo tài chính của Phòng KTTC Công ty mẹ, CN Hồng Bàng, Công ty TNHH MTV thuyền viên Vipco, Công ty TNHH MTV Vipco Hạ Long. Kỳ kiểm toán kết thúc năm 2022 và 30/06/2023 và các kỳ trước và sau có liên quan; Thời gian dự kiến triển khai Quý 2, Quý 3/2023.

- Triển khai công tác kiểm toán khác theo thực tế phát sinh hoặc đột xuất theo yêu cầu của Hội đồng quản trị.

2. Ban kiểm soát

2.1. Thành viên

Ban kiểm soát gồm 03 thành viên, thực hiện nhiệm vụ thay mặt cho cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, hoạt động quản trị và điều hành của công ty.

2.2. Cơ cấu ban Kiểm soát:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)	Chức danh nắm giữ tại các tổ chức khác
1	Ông Lê Đức Bình <i>Trong đó: Đại diện TCTy vận tải thủy Petrolimex</i>	Trưởng Ban	28/6/2021	5.152.142 5.135.800	7,53 7,50	
2	Ông Nguyễn Tiến Long <i>Trong đó: Đại diện TCTy vận tải thủy Petrolimex</i>	TV BKS	28/6/2021	3.585.432 3.585.432	5,23 5,23	Phó trưởng phòng Tổ chức Hành chính TCTy Vận tải thủy Petrolimex
3	Bà Phí Tuyết Thanh	TV BKS	28/6/2021	5		

2.3. Sơ yếu lý lịch các thành viên Ban Kiểm soát

2.3.1 Trưởng Ban kiểm soát - ÔNG LÊ ĐỨC BÌNH

Họ và tên: **LÊ ĐỨC BÌNH**
Giới tính: Nam
Ngày tháng năm sinh: 18/10/1968
Nơi sinh: Phù Khê, Tiên Sơn, Bắc Ninh
CCCD: Số 031068004496, Ngày cấp: 09/05/2021,
Nơi cấp: Hải Phòng

<i>Quốc tịch:</i>	Việt Nam
<i>Dân tộc:</i>	Kinh
<i>Địa chỉ thường trú:</i>	Số 108 Tây Trung Hành, Đằng Lâm, Hải An, Hải Phòng
<i>Số ĐT liên lạc:</i>	0913 265 033
<i>Trình độ chuyên môn:</i>	Kế toán Công nghiệp-Đại học Tài chính Kế toán
<i>Quá trình công tác:</i>	
+ <i>Từ 10/1989 - 05/1996:</i>	Nhân viên Kế toán- Công ty May Hải Phòng.
+ <i>Từ 06/1996 - 10/1999:</i>	Nhân viên, phó trưởng phòng KTTC- Công ty vận tải xăng dầu đường thủy I.
+ <i>Từ 11/1999 - 09/2003 :</i>	Phó Giám đốc Chi nhánh- Kiêm trưởng phòng Kinh doanh- Tổng hợp Chi nhánh Quảng Ninh thuộc Công ty vận tải xăng dầu đường thủy I.
+ <i>Từ 10/2003 -12/2005:</i>	Phó Trưởng Ban điều hành dự án, Phó trưởng phòng đầu tư kinh doanh bất động sản Công ty vận tải xăng dầu đường thủy I.
+ <i>Từ 01/2006 -12/2006:</i>	Phó Ban dự án, Giám đốc Chi nhánh VIPCO Anh Dũng Công ty CP vận tải xăng dầu VIPCO.
+ <i>Từ 01/2007 -02/2009:</i>	Giám đốc Công ty TNHH một thành viên bất động sản VIPCO
+ <i>Từ 03/2009 - nay:</i>	Trưởng Ban kiểm soát Công ty.
+ <i>Từ 03/2012 - 03/2014</i>	Trưởng ban kiểm soát Công ty CP Cảng Nam Hải Đình Vũ
+ <i>Từ 12/2014 - 5/2016:</i>	Trưởng ban kiểm soát Công ty CP Cảng Xanh VIP
<i>Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty:</i>	Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần vận tải xăng dầu Vipco.

2.3.2 Thành viên Ban kiểm soát: ÔNG NGUYỄN TIẾN LONG

<i>Họ và tên:</i>	NGUYỄN TIẾN LONG
<i>Giới tính:</i>	Nam
<i>Ngày tháng năm sinh:</i>	28/5/1984

Nơi sinh: Hồng Thái, An Dương, Hải Phòng
Số CCCD: 031084003344; Ngày cấp: 26/10/2015;
Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Địa chỉ thường trú: Tổ 20 Khu 1, Vĩnh Niệm, Lê Chân, Hải Phòng
Số ĐT liên lạc: 0704.161616
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
Quá trình công tác:
+ Từ 07/2009 - 08/2010 Chuyên viên kinh doanh tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Bảo An.
+ Từ 9/2010 - 11/2011 Phó phòng Kinh doanh tại Công ty Cổ phần Nội thất Bảo An.
+ Từ 04/2012 - 06/2015 Trưởng phòng Logistics tại Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Vận tải và Xuất nhập khẩu Tùng Bách.
+ Từ 08/2015 - 12/2020 Chuyên viên phòng Tổ chức Hành chính, Tổng Công ty Vận tải Thủy Petrolimex.
+ Từ 01/2021 - nay Phó trưởng phòng Tổ chức Hành chính, Tổng Công ty Vận tải Thủy Petrolimex.
+ Từ 07/2021 - nay Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu Vipco.
Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu Vipco.
Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Phó trưởng phòng Tổ chức Hành chính, Tổng Công ty Vận tải Thủy Petrolimex.

2.3.3 Thành viên Ban kiểm soát: BÀ PHÍ TUYẾT THANH

Họ và tên: **PHÍ TUYẾT THANH**
Giới tính: Nữ
Ngày tháng năm sinh: 18/03/1975
Nơi sinh: Hải Phòng
CCCD: Số 031175008154, Ngày cấp: 08/06/2021,
Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về

trật tự xã hội

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: Paris 06-10 KĐT Vinhomes Imperia Thượng lý, Hồng Bàng, Hải Phòng

Số ĐT liên lạc: 0919272179

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ khoa học ngành tổ chức và khai thác tàu biển, Kỹ sư Kinh tế Vận tải biển.

Quá trình công tác:

+ Từ 06/1996 - 02/1998 Nhân viên phòng KTTC - Xí nghiệp sửa chữa tàu Hồng Hà - Công ty vận tải xăng dầu đường thủy I

+ Từ 03/1998 - 12/2005 Chuyên viên phòng Kinh doanh - Công ty vận tải xăng dầu đường thủy I

+ Từ 01/2006 - 02/2009 Chuyên viên phòng Kinh doanh - Công ty Cổ phần vận tải xăng dầu VIPCO

+ Từ 03/2009 - 03/2010 Chuyên viên Ban Kiểm toán nội bộ - Công ty Cổ phần vận tải xăng dầu VIPCO

+ Từ 04/2010 - 03/2019 Kiểm soát viên Công ty TNHH MTV Vipco Hạ Long

+ Từ 04/2010 - nay Chuyên viên Ban Tổng hợp HĐQT - Công ty Cổ phần vận tải xăng dầu VIPCO

+ Từ 07/2021 - nay Thành viên ban Kiểm soát - Công ty Cổ phần vận tải xăng dầu Vipco

Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Thành viên ban Kiểm soát - Công ty Cổ phần vận tải xăng dầu Vipco.

2.4. Các cuộc họp và nghị quyết của Ban kiểm soát

Năm 2022, Ban Kiểm soát Công ty đã tiến hành họp 02 phiên họp vào ngày 15/04/2022 và ngày 30/08/2022.

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Trích yếu nội dung Nghị quyết	Tỷ lệ thông qua
1		15/04/2022	Thống nhất thông qua các nội dung : - Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động giám sát, kiểm tra của Ban Kiểm soát năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022 trình	100%

		<p>ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất tờ trình lựa chọn đơn vị Kiểm toán BCTC năm 2022 phối hợp với HĐQT thực hiện thống nhất việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022. - Yêu cầu các thành viên Ban kiểm soát tiếp tục tham gia ý kiến bổ sung các nội dung, chương trình kiểm tra giám sát định kỳ 6 tháng năm 2022 ngay sau khi ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 kết thúc. 	
2	30/08/2022	<p>Thông nhất thông qua các nội dung kiến nghị của Ban kiểm soát đối với các Công ty:</p> <p>1. Công ty cổ phần vận tải xăng dầu VIPCO:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Căn cứ kết quả SXKD 6 tháng 2022 và KH năm 2022 để đảm bảo Công ty hoàn thành được KH lợi nhuận và tỷ lệ chi trả cổ tức 5% theo NQ ĐHĐCĐ 2022 thì việc triển khai KH bán tàu PX10 trong 6 tháng cuối năm là nguồn thu đảm bảo hoàn thành kế hoạch năm 2022. Đề nghị HĐQT sớm phê duyệt dự án bán tàu PX10, có lộ trình cụ thể để đảm bảo việc thanh lý tàu đúng quy định pháp luật - Bám sát, đôn đốc công nợ đối với trường Cao đẳng Duyên hải thực hiện đúng cam kết tại biên bản làm việc 2 bên ký ngày 07/06/2022. - Tiếp tục hoàn thiện các thủ tục nghiệm thu, bàn giao các hạng mục liên quan đến hạ tầng kỹ thuật của Dự án Anh Dũng VII cho các cơ quan quản lý NN đồng thời đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện cấp GCNQSD và nhà ở cho các hộ dân đã đủ điều kiện. - HĐQT chỉ đạo kịp thời công tác đôn đốc thu hồi công nợ khó đòi phát sinh trong quá trình SXKD của Công ty Mẹ, Vipco Hạ long đối với khoản nợ khó đòi phát sinh từ hoạt động SXKD. - HĐQT phối hợp chặt chẽ với HĐQT Công 	100%

		<p>ty hóa dầu PLC để sớm có giải pháp tháo gỡ trước nguy cơ mất vốn đối với Công ty mẹ, Vipco Hạ Long và khả năng hoạt động liên tục đối với Công ty cổ phần hóa dầu VP.</p> <ul style="list-style-type: none">- HĐQT tiếp tục quan tâm chỉ đạo, phối hợp với Ban TGD trong công tác tổ chức khai thác các tàu hoạt động của đội tàu khắc phục những khó khăn, tiết giảm các chi phí vận hành khai thác. <p>2. Công ty TNHH MTV Thuyền viên VIPCO</p> <ul style="list-style-type: none">- Đề nghị Công ty rà soát và ban hành bổ sung các quy chế theo các quy chế mới nhất của Công ty Mẹ.- Tăng cường công tác quản lý thuyền viên trong thời gian dự trữ chờ điều động.- Mở sổ sách chi tiết theo dõi công tác thu, nộp BHXH cho thuyền viên trong thời gian chờ việc nhằm bảo đảm quyền lợi, nghĩa vụ cho NLĐ. <p>3. Công ty TNHH MTV Vipco Hạ Long</p> <ul style="list-style-type: none">- Đề nghị Công ty tiếp tục tăng cường công tác thu hồi công nợ phải thu quá hạn và đánh giá rủi ro cho từng khách hàng, thực hiện việc trích lập dự phòng phải thu khó đòi theo quy định.- Đối với khoản nợ phải thu của Công ty An Phú Lộc đã có cam kết giữa Công ty Vipco Hạ Long và ông Đức thực hiện việc tạm thu hàng tháng 30% thu nhập tuy nhiên việc chấp hành của ông Đức không như cam kết. Đề nghị Công ty Vipco Hạ Long tiếp tục làm việc cụ thể với ông Đức phối hợp với ông Đỗ Trường Sinh và Công ty Thuyền viên Vipco để thực hiện việc thu hồi nợ theo đúng cam kết qua thu nhập phát sinh tại Công ty Thuyền viên Vipco hoặc một giải pháp khác để thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ.- Đề nghị Công ty tăng cường công tác đối	
--	--	--	--

			<p>chiều công nợ phải thu, phải trả đối với từng khách hàng, nhà cung ứng dịch vụ, hàng hóa đảm bảo các khoản nợ phải thu, phải trả chính xác và ngăn ngừa rủi ro khi khách hàng không xác nhận nợ hoặc quá thời hạn.</p> <p>- Tiếp tục việc phân loại đánh giá các đối tượng khách hàng có công nợ khó đòi, thực hiện các biện pháp khởi kiện những đối tượng có đủ điều kiện pháp lý ra tòa án để thúc đẩy quá trình thu hồi nợ khó đòi.</p> <p>- Đối với khoản nợ phát sinh cung cấp nhiên liệu cho Công ty cổ phần hóa dầu VP chiếm tỷ trọng khá lớn và hiện nay tình hình tài chính của Công ty VP hết sức khó khăn, việc cung cấp dịch vụ cho Công ty VP cần có đánh giá rủi ro, cần trọng.</p>	
--	--	--	---	--

2.5. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2022, Ban kiểm soát đã tiến hành 02 cuộc họp thông qua Báo cáo trình ĐHĐCĐ năm 2022 phương hướng nhiệm vụ hoạt động năm 2023, kế hoạch kiểm tra định kỳ 6 tháng tại Công ty mẹ và các Công ty thành viên; Soát xét báo cáo tài chính tại Công ty mẹ và các Công ty thành viên, rà soát công tác xây dựng kế hoạch SX-KD năm của các đơn vị.

Trong năm 2022 Ban kiểm soát đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ của mình, quá trình hoạt động của Ban kiểm soát luôn tuân thủ đúng Điều lệ, quy chế quản lý của Công ty. Ban kiểm soát đã tham dự đầy đủ các phiên họp thường kỳ, trực tiếp, trực tuyến của Hội đồng quản trị, giao ban thường kỳ của Ban Tổng giám đốc Công ty.

Ban kiểm soát cũng đã phối hợp cùng HĐQT, Ban điều hành tham gia vào các Ban đầu tư trụ sở Công ty.

Ban kiểm soát đã thực hiện việc giám sát, kiểm soát các hoạt động và việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và quy chế quản trị Công ty đối với Hội đồng quản trị, Ban điều hành và người quản lý khác trong hệ thống quản lý điều hành Công ty.

Ban kiểm soát thực hiện soát xét, kiểm tra và thẩm định BCTC quý, 6 tháng và năm của các đơn vị thành viên cũng như toàn hệ thống VIPCO.

Xem xét thư quản lý của Kiểm toán độc lập, tham gia góp ý cùng ban điều hành Công ty.

Phối hợp với HĐQT đánh giá lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022, lựa chọn danh mục các Công ty kiểm toán độc lập đủ điều kiện, uy tín trình ĐHĐCĐ 2023 lựa chọn.

Tiền lương và thù lao của Ban kiểm soát thực hiện theo phương án được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 19/04/2022, tổng số : **908.479.929** đồng.

2.5.1. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2022:

- Báo cáo tài chính của Công ty đã được lập theo đúng các quy định của Bộ Tài chính phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt nam, Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 và các quy định của pháp luật hiện hành. Ban kiểm soát thống nhất với các nội dung báo cáo tài chính kết quả hoạt động SX-KD và Bản thuyết minh báo cáo tài chính của Công ty trong năm 2022 đã được Công ty TNHH kiểm toán KPMG trình bày trong báo cáo kiểm toán xác nhận:

(Các phụ lục báo cáo kiểm toán KPMG đính kèm).

Tổng doanh thu hàng hóa và cung cấp dịch vụ:	876,132	tỷ đồng
Tổng Lợi nhuận trước thuế (LNTT)	: 308,800	tỷ đồng
Tổng tài sản	: 1.459,307	tỷ đồng
Tổng nguồn vốn	: 1.459,307	tỷ đồng
Trong đó :		
- Nợ phải trả	: 162,716	tỷ đồng
- Vốn chủ sở hữu	: 1.296,591	tỷ đồng

- Căn cứ số liệu BCTC năm 2022 xác định tình hình tài chính của Công ty lành mạnh, vốn góp của cổ đông vẫn được bảo toàn và phát triển.

	Năm 2021	Năm 2022
+ Chỉ tiêu phản ánh khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	: 1,92 lần	5,54 lần
+ Khả năng thanh toán nhanh	: 5,17 lần	6,90 lần
+ Tỷ suất LNTT/Doanh thu thuần	: 3,08 %	35,04 %
+ Tỷ suất LNST/Doanh thu thuần	: 1,46 %	28,08 %

- Hoạt động vận tải trong năm 2022 đội tàu của Công ty được Tổng Công ty Vận tải thủy Petrolimex ký thuê định hạn ổn định 03 tàu trong 06 tháng đầu năm 2022 với giá cước có xu hướng giảm tuy nhiên 6 tháng cuối năm 2022 giá cước thuê tàu đã hồi phục; các tàu Petrolimex 10, Petrolimex 16 Công ty đã nỗ lực tìm kiếm đối tác cho thuê định hạn với giá cước tốt, ổn định.

Với kết quả lợi nhuận trước thuế đạt 308,8 tỷ đồng: Trong đó chủ yếu là kết quả thanh lý bán tàu Petrolimex 10 là: 217,712 tỷ đồng, vượt so với kế hoạch: lợi nhuận từ hoạt động vận tải vượt mức kế hoạch 2022 (-35,7 tỷ): 133,8 tỷ đồng và thu nhập từ hoạt động tài chính do lãi tiền gửi cũng tăng so với kế hoạch do chính sách điều chỉnh lãi suất

tiền gửi và Công ty chủ động trả trước các khoản vay đầu tư mua tàu Petrolimex 18, Petrolimex 21 làm giảm chi phí tài chính.

- Do kết quả hoạt động SX-KD của Công ty liên kết VP năm 2022 không hoàn thành kế hoạch phát sinh lỗ: -22,09 tỷ đồng tăng so với kế hoạch năm 2022: đã làm cho khoản trích lập dự phòng phát sinh gia tăng thêm làm cho lợi nhuận trước thuế hợp nhất của VIPCO giảm: 10,795 tỷ đồng.

- Hoạt động kinh doanh xăng dầu từ năm 2022 là hoạt động bị tác động mạnh do ảnh hưởng của dịch Covid 19 làm cho hoạt động vận tải ngừng trệ, sản lượng bán hàng giảm sút nghiêm trọng đạt: 7.544 M3 bằng 47,1% kế hoạch năm 2022.

Với chính sách “lãi gộp điều tiết” Công ty xăng dầu B12, Công ty xăng dầu KV3 đã giảm chiết khấu bán nội địa như sau:

Đối với dầu DO: Chiết khấu bình quân năm 2022: 462 đ/lít

Đối với dầu FO: Chiết khấu bình quân năm 2022: 275 đ/kg

Kết quả hoạt động kinh doanh xăng dầu năm 2022 lợi nhuận trước thuế: -320 triệu đồng.

Những tồn tại từ những năm 2008-2012 về các khoản phải thu khó đòi kéo dài khả năng thu hồi còn rất thấp, một số đối tượng mất khả năng thanh toán đã làm ảnh hưởng đến nguồn lực tài chính của Công ty.

Tổng dư nợ khó đòi: đến 31/12/2022: 11.169.248.278 đồng.

Tổng số thu hồi nợ khó đòi năm 2022: 596.142.982 đồng (5.34%/tổng dư nợ khó đòi).

+ Tình hình quản lý công nợ hàng hóa ở lĩnh vực kinh doanh xăng dầu: số dư công nợ tại Công ty TNHH MTV VIPCO Hạ Long vẫn ở mức cao, mức độ thu hồi hàng năm còn thấp một số khách hàng mất khả năng thanh toán:

- Hoạt động đại lý hàng hải vẫn duy trì được lợi thế làm dịch vụ cho các tàu trong hệ thống Petrolimex mặt khác đã mở rộng thêm được khách hàng tại chi nhánh Miền Trung. Doanh thu ổn định đạt 8,34 tỷ đồng, đạt 100% so kế hoạch năm 2022 và 100% so với cùng kỳ 2021. Lợi nhuận đạt 0,301 tỷ đồng, bằng 66,89% so với kế hoạch năm 2022 và bằng 65,43% so với thực hiện năm 2021.

- Hoạt động kinh doanh của Công ty TNHH MTV Thuyền viên VIPCO tương đối ổn định và có tăng trưởng so với năm 2020, lượng thuyền viên cung ứng chủ yếu là cho các Công ty trong nội bộ Tập đoàn như: Công ty CP Vận tải Xăng dầu VIPCO, Tổng Công ty Vận tải thủy Petrolimex, Công ty CP Vận tải hóa dầu VP và một số khách hàng nước ngoài khác: lợi nhuận trước thuế đạt: 890 triệu đồng bằng 161,80% kế hoạch 2022 và 536 % so với năm 2021.

Đánh giá chung năm 2022 Công ty đã hoàn thành kế hoạch SX-KD toàn diện trên các lĩnh vực: Vận tải, cung ứng thuyền viên, đại lý hàng hải, thu nhập từ hoạt động tài chính và thu nhập bất thường từ hoạt động thanh lý tàu Petrolimex 10.

2.5.2. Tình hình thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ và HĐQT năm 2022:

Công tác triển khai thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.

- HĐQT đã triển khai nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 phê duyệt báo cáo tài chính năm 2021, trích lập các quỹ trình ĐHĐCĐ thông qua việc phân phối lợi nhuận.

- Ngày 12/05/2022 chốt danh sách trả cổ tức 05% bằng tiền mặt và chi trả cổ tức vào ngày 26/05/2022, phê duyệt các tờ trình thực hiện giao kế hoạch SX-KD năm 2022 cho Công ty mẹ và các Công ty thành viên.

- HĐQT đã triển khai nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2022 lựa chọn đơn vị tổ chức đấu giá, hình thức, phê duyệt giá khởi điểm chi đạo Ban bán tàu Petrolimex 10 triển khai công tác bàn giao tàu an toàn và mang lại hiệu quả vượt kế hoạch đề ra.

- HĐQT đã bổ sung, sửa đổi Điều lệ Công ty và ban hành các Quy chế Quản lý tài chính; Quy chế quản lý thực hiện công tác tổ chức cán bộ; Quy chế công tác quản lý văn thư và lưu trữ; Quy chế kiểm toán nội bộ; Quy trình kiểm toán nội bộ; Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm toán nội bộ Công ty CP Vận tải Xăng dầu VIPCO.

- Công tác triển khai đầu tư trụ sở Công ty đã được HĐQT thành lập ban tìm kiếm đầu tư trụ sở, tiến hành đánh giá lựa chọn hình thức tham gia đấu giá quyền sử dụng đất hoặc nhận chuyển nhượng dự án. Tuy nhiên do phụ thuộc rất nhiều yếu tố khách quan liên quan đến các thủ tục, phê duyệt danh mục các khu đất đưa vào kế hoạch đấu giá đất của Thành phố và các cơ quan chức năng, mặt khác còn phụ thuộc quy mô dự án, quy hoạch nên đến nay vẫn chưa thực hiện được.

Hội đồng quản trị đã chấp hành nghiêm túc và đầy đủ việc công bố thông tin theo quy định của pháp luật, UBCK Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán đối với các Công ty niêm yết.

Hội đồng quản trị đã tập chung chỉ đạo thực hiện các quyết định liên quan đến các hoạt động SX-KD của Công ty, quyền lợi của cổ đông.

2.5.3. Sự phối hợp công tác giữa Hội đồng quản trị - Ban kiểm soát - Ban điều hành:

HĐQT-BKS-BĐH vẫn duy trì được sự phối hợp chặt chẽ trong việc ban hành các quyết định, chỉ đạo thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Duy trì chương trình phối hợp kiểm tra giám sát giữa các thành viên ban kiểm soát, Ban Kiểm toán nội bộ trong các đợt kiểm tra định kỳ 6 tháng, năm kịp thời có những kiến nghị với HĐQT, Ban điều hành.

Các định hướng, mục tiêu chính sách lớn của Công ty đều được HĐQT - BDH đưa ra bàn bạc công khai dân chủ và minh bạch.

2.5.4. Những kiến nghị của Ban kiểm soát:

Trên cơ sở kiểm tra, giám sát, Ban kiểm soát có một số kiến nghị sau:

- HĐQT cần tiếp tục chỉ đạo công tác đôn đốc thu hồi công nợ khó đòi phát sinh trong quá trình SX-KD của Công ty mẹ, Công ty TNHH MTV VIPCO Hạ Long đối với các khoản nợ khó đòi phát sinh từ hoạt động kinh doanh xăng dầu và đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp.

- Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với HĐQT Tổng Công ty hóa dầu PLC để có giải pháp tháo gỡ những khó khăn đối với Công ty CP Vận tải hóa dầu VP đánh giá tổng thể khả năng hoạt động liên tục của Công ty VP những năm tiếp theo.

- Công ty TNHH MTV VIPCO Hạ Long cần có đánh giá những tác động ảnh hưởng do việc ngừng dịch vụ cung ứng xăng dầu nội địa trên sông biển báo cáo HĐQT xem xét, tiếp tục sắp xếp lại bộ máy, tăng cường công tác giám sát hoạt động kinh doanh môi giới tạm nhập tài xuất xăng dầu.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

3.1 Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương + PPLL (1.000đ)	Thù lao HĐQT + kiêm nhiệm (1.000đ)	Ghi chú
I Hội đồng quản trị					
1	Ông Nguyễn Hữu Thành	Chủ tịch HĐQT	1.042.922		
2	Ông Vũ Đình Hiền	Ủy viên HĐQT Tổng giám đốc	980.366	148.000	
3	Ông Vũ Quang Khánh	Ủy viên HĐQT Phó TGĐ	802.867	282.219	
4	Ông Nguyễn Quang Minh	Ủy viên HĐQT	750.685	148.000	
5	Ông Đỗ Lệnh Công	Ủy viên HĐQT		148.000	
6	Ông Nguyễn Đình Tuấn	Ủy viên HĐQT		148.000	

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương + PPLL (1.000đ)	Thù lao HĐQT + kiêm nhiệm (1.000đ)	Ghi chú
7	Ông Vũ Ngọc Vinh	Ủy viên HĐQT		148.000	
II Ban kiểm soát					
1	Ông Lê Đức Bình	TB kiểm soát	772.867		
4	Ông Nguyễn Tiến Long	Ủy viên BKS		103.600	
5	Bà Phí Tuyết thanh	Ủy viên BKS	239.482	103.600	

3.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và những người có liên quan: Không có

3.3 Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có

3.4. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ, người liên quan:

STT	Tên tổ chức / cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Tổng công ty vận tải thủy Petrolimex	Cổ đông nhà nước chiếm 51% VĐL của Cty Vipco	Giấy CNĐKDN số 0106116043, cấp ngày 07/3/2013	1 Khâm Thiên, quận Đống Đa, Hà Nội	Từ 01/01/2022 đến 31/12/2022	Nghị quyết HĐQT số 61/VP-NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/04/2022	Hợp đồng thuê tàu định hạn. Giá trị thực hiện năm 2022: 385.657.533.563 VNĐ	HĐ nguyên tắc. Giá trị thực hiện thanh toán theo thực tế phát sinh.

2	Tổng công ty vận tải thủy Petrolimex	Cổ đông nhà nước chiếm 51% VDL của Cty Vipco	Giấy CNĐKDN số 0106116043, cấp ngày 07/3/2013	1 Khâm Thiên, quận Đống Đa, Hà Nội	Từ 01/01/2022 đến 31/12/2022	Nghị quyết HĐQT số 61/VP-NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/04/2022	Hợp đồng thuê tàu chuyển tuyến. Giá trị thực hiện năm 2022: 24.926.510.000 VNĐ	HĐ nguyên tắc. Giá trị thực hiện thanh toán theo thực tế phát sinh.
3	Công ty TNHH MTV Vipco Hạ Long	Công ty TNHH MTV do Công ty VIPCO sở hữu 100% vốn điều lệ	Giấy CNĐKDN số 5700587576, cấp ngày 13/4/2006	Tổ 6 khu 5 phường Yết Kiêu, Hạ Long, Quảng Ninh	Từ 01/01/2022 đến 31/12/2022	Nghị quyết HĐQT số 61/VP-NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/04/2022	Hợp đồng dịch vụ đại lý tàu biển. Giá trị thực hiện năm 2022: 8.326.031.148 VNĐ	HĐ nguyên tắc. Giá trị thực hiện thanh toán theo thực tế phát sinh.
4	Công ty TNHH MTV Thuyền viên Vipco	Công ty TNHH MTV do Công ty VIPCO sở hữu 100% vốn điều lệ	Giấy CNĐKDN số 0201120681, cấp ngày 21/12/2006	Số 156/109 đường Trường Chinh, cụm CN Đồng Hòa, P. Đồng Hòa, q. Kiến An, Tp. Hải phòng	Từ 01/01/2022 đến 31/12/2022	Nghị quyết HĐQT số 61/VP-NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/04/2022	Hợp đồng đại lý thuyền viên. Giá trị thực hiện năm 2022: 56.624.184.071 VNĐ	HĐ nguyên tắc. Giá trị thực hiện thanh toán theo thực tế phát sinh.
5	Công ty cổ phần vận tải hóa dầu VP	Công ty liên kết do Công ty VIPCO sở hữu 45,1% vốn điều lệ	Giấy CNĐKDN số 0200809454, cấp ngày 23/4/2008	P7.03 tòa nhà Centrel Tower số 43 Quang Trung, Hồng Bàng, Hải phòng	Từ 01/01/2022 đến 31/12/2022	Nghị quyết HĐQT số 61/VP-NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/04/2022	Hợp đồng dịch vụ quản lý tàu. Giá trị thực hiện năm 2022: 25.000.000 VNĐ	HĐ nguyên tắc. Giá trị thực hiện thanh toán theo thực tế phát sinh.

3.5. Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty

Công ty luôn đảm bảo tuân thủ đúng các quy định hiện hành của pháp luật về quản trị Công ty.

4. Báo cáo tài chính

4.1 Ý kiến kiểm toán

4.1.1 Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH KPMG Việt nam

Địa chỉ: Tầng 46, Keangnam Landmark 72 E6 Đường Phạm Hùng, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, Việt nam.

Điện thoại: (84-24) 3946 1600

Website: kpmg.com.vn

4.1.2. Ý kiến kiểm toán độc lập:

Công ty TNHH KPMG Việt nam sau khi tiến hành kiểm toán các báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VIPCO cho niên độ kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 có ý kiến như sau (nguyên văn báo cáo):

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các Cổ đông

Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VIPCO

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm của Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VIPCO (“Công ty”) và các công ty con, bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất liên quan cho năm kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo được Ban Tổng Giám đốc Công ty phê duyệt phát hành ngày 30/03/2023 được trình bày từ trang 5 đến trang 43.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất này theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hay nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng

bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc Công ty, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VIPCO và các công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Công ty và các công ty con cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Công ty TNHH KPMG

Việt Nam

Báo cáo kiểm toán số: 22-02-00149-23-2

(Đã ký)

(Đã ký)

Trương Vĩnh Phúc
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số: 1901-2023-007-1
Phó Tổng Giám đốc

Đoàn Thanh Toàn
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số: 3073-2019-007-1

Hà Nội, 30/03/2023

4.1 Báo cáo tài chính được kiểm toán

4.1.1. Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31/12/2022:

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2022 VND	1/1/2022 VND
TÀI SẢN				
Tài sản ngắn hạn (100 = 110 + 120 + 130 + 140 + 150)	100		891.313.537.869	745.687.159.145
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5	132.428.793.188	100.954.999.456
Tiền	111		19.428.793.188	14.358.999.456
Các khoản tương đương tiền	112		113.000.000.000	86.596.000.000
Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		570.000.000.000	470.000.000.000
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	6	570.000.000.000	470.000.000.000
Các khoản phải thu ngắn hạn	130		116.508.367.741	84.904.294.246
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	7	124.853.635.725	52.274.318.795
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		3.006.513.922	3.927.661.038
Phải thu ngắn hạn khác	136	8(a)	26.110.992.204	38.960.436.533
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	9	(37.462.774.110)	(10.258.122.120)
Hàng tồn kho	140	10	69.440.016.311	85.145.168.459
Hàng tồn kho	141		69.440.016.311	85.145.168.459
Tài sản ngắn hạn khác	150		2.936.360.629	4.682.696.984
Chi phí trả trước ngắn hạn	151		2.936.360.629	4.021.881.125
Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		-	655.365.639
Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	153	15	-	5.450.220

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2022 VND	1/1/2022 VND
Tài sản dài hạn (200 = 210 + 220 + 240 + 250 + 260)	200		567.993.475.079	726.621.169.550
Các khoản phải thu dài hạn	210		4.609.797.650	4.616.138.746
Phải thu dài hạn của khách hàng	211	7	205.000.000	26.473.499.216
Phải thu dài hạn khác	216	8(b)	10.771.797.650	13.828.138.746
Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219	9	(6.367.000.000)	(35.685.499.216)
Tài sản cố định	220		530.344.178.698	671.933.595.181
Tài sản cố định hữu hình	221	11	528.553.178.698	670.142.595.181
<i>Nguyên giá</i>	222		<i>1.810.529.654.109</i>	<i>2.569.325.900.699</i>
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		<i>(1.281.976.475.411)</i>	<i>(1.899.183.305.518)</i>
Tài sản cố định vô hình	227		1.791.000.000	1.791.000.000
<i>Nguyên giá</i>	228		<i>2.190.877.920</i>	<i>2.190.877.920</i>
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		<i>(399.877.920)</i>	<i>(399.877.920)</i>
Tài sản dở dang dài hạn	240		1.450.080.000	1.930.350.000
Xây dựng cơ bản dở dang	242		1.450.080.000	1.930.350.000
Đầu tư tài chính dài hạn	250	12	8.166.843.634	31.003.878.105
Đầu tư vào các công ty liên doanh, liên kết	252		1.749.423.599	23.844.423.496
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		60.587.790.000	60.587.790.000
Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(54.170.369.965)	(53.428.335.391)
Tài sản dài hạn khác	260		23.422.575.097	17.137.207.518
Chi phí trả trước dài hạn	261		13.261.259.104	7.124.298.440
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	13(a)	10.161.315.993	10.012.909.078
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		1.459.307.012.948	1.472.308.328.695

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2022 VND	1/1/2022 VND
NGUỒN VỐN				
NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310 + 330)	300		162.715.901.559	388.603.271.258
Nợ ngắn hạn	310		126.892.969.856	182.939.043.376
Phải trả người bán ngắn hạn	311	14	11.474.314.298	30.191.139.272
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		2.926.716.648	831.514.248
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	15	67.948.322.853	2.106.407.272
Phải trả người lao động	314		13.170.814.582	11.254.877.152
Chi phí phải trả ngắn hạn	315	16	1.525.519.212	1.226.464.533
Phải trả ngắn hạn khác	319	17	10.489.482.178	20.185.409.171
Vay ngắn hạn	320	18	-	56.080.000.000
Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	19	7.562.500.000	38.642.857.143
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	20	11.795.300.085	22.420.374.585
Nợ dài hạn	330		35.822.931.703	205.664.227.882
Người mua trả tiền trước dài hạn	332		65.277.000	165.277.000
Phải trả dài hạn khác	337		-	33.090.786
Vay dài hạn	338	18	-	180.614.000.000
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341	13(b)	14.369.633.871	10.026.860.096
Dự phòng phải trả dài hạn	342	19	21.388.020.832	14.825.000.000
VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410)	400		1.296.591.111.389	1.083.705.057.437
Vốn chủ sở hữu	410	21	1.296.591.111.389	1.083.705.057.437
Vốn cổ phần	411	22	684.709.410.000	684.709.410.000
- <i>Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết</i>	411a		684.709.410.000	684.709.410.000
Thặng dư vốn cổ phần	412	21	10.935.240.106	10.935.240.106
Quỹ đầu tư phát triển	418	23	306.357.134.201	306.357.134.201
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		294.589.327.082	81.703.273.130
- <i>LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước</i>	421a		47.043.961.465	71.206.088.363
- <i>LNST năm nay</i>	421b		247.545.365.617	10.497.184.767
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		1.459.307.012.948	1.472.308.328.695

Người lập:

(Đã ký)

Phạm Thị Thu Hương
Kế toán

Người duyệt:

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Hào
Kế toán trưởng

(Đã ký)

Vũ Đình Hiền
Tổng Giám đốc

4.1.2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31/12/2022

	Mã số	Thuyết minh	2022 VND	2021 VND
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		876.132.151.072	681.572.163.182
Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	183.865.182
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10	4	876.132.151.072	681.388.298.000
Giá vốn hàng bán	11		722.572.856.802	634.668.890.366
Lợi nhuận gộp (20 = 10 - 11)	20		153.559.294.270	46.719.407.634
Doanh thu hoạt động tài chính	21	26	26.540.689.508	22.121.633.510
Chi phí tài chính	22	27	13.710.900.213	25.197.987.101
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		<i>11.334.495.714</i>	<i>24.053.223.106</i>
Phần lỗ trong công ty liên kết	24		(22.094.999.897)	(8.760.654.998)
Chi phí bán hàng	25		3.979.289.395	4.319.922.417
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	28	49.076.516.135	49.412.507.582
Lợi nhuận/(lỗ) thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) + 24 - (25 + 26)}	30		91.238.278.138	(18.850.030.954)
Thu nhập khác	31	29	220.503.271.472	41.314.754.769
Chi phí khác	32		2.941.580.146	1.034.668.758
Kết quả từ hoạt động khác (40 = 31 - 32)	40		217.561.691.326	40.280.086.011
Lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		308.799.969.464	21.430.055.057
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	31	57.060.236.987	8.297.427.522
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	31	4.194.366.860	2.635.442.768
Lợi nhuận sau thuế TNDN (60 = 50 - 51 - 52) (mang sang trang sau)	60		247.545.365.617	10.497.184.767

	Mã số	Thuyết minh	2022 VND	2021 VND
Lợi nhuận sau thuế TNDN (60 = 50 - 51 - 52) (mang sang từ trang trước)	60		247.545.365.617	10.497.184.767
Phân bổ cho:				
Cổ đông của công ty mẹ	61		247.545.365.617	10.497.184.767
Lãi trên cổ phiếu				
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	32	3.250	154

Người lập:

(Đã ký)

Phạm Thị Thu Hương
Kế toán

Người duyệt:

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Hào
Kế toán trưởng

(Đã ký)

Vũ Đình Hiền
Tổng Giám đốc

4.1.3. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31/12/2022

	Mã số	2022 VND	2021 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
Lợi nhuận trước thuế	01	308.799.969.464	21.430.055.057
Điều chỉnh cho các khoản			
Khấu hao và phân bổ	02	142.607.149.268	186.853.593.993
Các khoản dự phòng	03	(25.889.148.963)	3.543.360.716
Lỗi chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	296.630.395	106.844.384
Lãi từ hoạt động đầu tư	05	(219.273.460.056)	(46.525.486.962)
Chi phí lãi vay	06	11.334.495.714	24.053.223.106
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08	217.875.635.822	189.461.590.294
Biến động các khoản phải thu	09	(27.831.068.335)	48.897.177.160
Biến động hàng tồn kho	10	15.705.152.148	10.735.222.326
Biến động các khoản phải trả và nợ phải trả khác	11	(3.326.818.290)	(34.009.919.242)
Biến động chi phí trả trước	12	(5.051.440.168)	(7.629.955.629)
		197.371.461.177	207.454.114.909
Tiền lãi vay đã trả	14	(11.588.272.556)	(24.183.646.527)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(11.749.999.660)	(9.980.844.318)
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(11.048.915.665)	(13.426.457.700)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	162.984.273.296	159.863.166.364
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
Tiền chi mua sắm, xây dựng tài sản cố định và tài sản dài hạn khác	21	(1.017.732.785)	(4.038.688.534)
Tiền thu từ thanh lý tài sản cố định và tài sản dài hạn khác	22	217.772.528.163	262.199.976.382
Gửi tiền gửi có kỳ hạn	23	(960.000.000.000)	(845.000.000.000)
Rút tiền gửi có kỳ hạn	24	860.000.000.000	495.000.000.000
Tiền thu lãi tiền gửi và cổ tức	27	22.710.616.727	18.782.473.966
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	139.465.412.105	(73.056.238.186)

	Mã số	2022 VND	2021 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
Tiền thu từ tái phát hành cổ phiếu quỹ	31	-	27.136.745.600
Tiền trả nợ gốc vay	34	(236.694.000.000)	(101.718.000.000)
Tiền trả cổ tức	36	(34.257.542.810)	(41.065.362.570)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(270.951.542.810)	(115.646.616.970)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50 = 20 + 30 + 40)	50	31.498.142.591	(28.839.688.792)
Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm	60	100.954.999.456	129.883.313.714
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá quy đổi ngoại tệ	61	(24.348.859)	(88.625.466)
Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm (70 = 50 + 60 + 61) (Thuyết minh 5)	70	132.428.793.188	100.954.999.456

Người lập:

(Đã ký)

Phạm Thị Thu Hương
Kế toán

Người duyệt:

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Hào
Kế toán trưởng

(Đã ký)

Vũ Đình Hiền
Tổng Giám đốc

Toàn văn báo cáo tài chính đã Kiểm toán của Công ty được đăng tải trên Website Công ty theo địa chỉ: <http://www.vipco.com.vn>

CÔNG TY CP VẬN TẢI XĂNG DẦU VIPCO
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Nơi nhận:

- UBCKNN
- SGDCK TP.HCM
- Lưu Cy, Thanhpt



CHỦ TỊCH HĐQT
Nguyễn Hữu Thành

